

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2026

Số: 02/TVĐ1-ĐHĐCD-TGD

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Ban điều hành Công ty trân trọng báo cáo Đại hội về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2026 với các nội dung như sau:

PHẦN 1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. Đánh giá tình hình trong năm 2025

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1, đánh dấu giai đoạn chuyển tiếp từ xử lý các tồn tại, khó khăn kéo dài sang củng cố nền tảng hoạt động ổn định, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và kiện toàn tổ chức quản trị.

Trong năm, Công ty hoạt động trong bối cảnh thị trường tư vấn xây dựng điện tiếp tục biến động mạnh, quy mô một số lĩnh vực truyền thống thu hẹp, cạnh tranh ngày càng gay gắt. Đồng thời, Công ty phải tập trung xử lý nhiều vấn đề tài chính và pháp lý tồn đọng từ các năm trước, tạo áp lực lớn đối với công tác điều hành, quản trị và dòng tiền.

Mặc dù phải đồng thời xử lý nhiều khó khăn và biến động về tổ chức lãnh đạo, Ban Điều hành và tập thể cán bộ, người lao động Công ty đã nỗ lực duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, từng bước nâng cao hiệu quả và tạo nền tảng cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

1. Thuận lợi:

Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ của EVN trong công tác cơ chế chính sách, thị trường và nghiệm thu - thanh toán;

Một số dự án trọng điểm được triển khai đồng bộ, tạo nguồn việc và doanh thu ổn định, giúp Công ty duy trì nhịp độ sản xuất trong năm;

Sau khi kiện toàn bộ máy lãnh đạo, mô hình chỉ đạo - điều hành cơ bản thuận lợi cho việc triển khai các giải pháp quản trị và điều hành SXKD;

Đội ngũ cán bộ, người lao động ổn định về tư tưởng, sẵn sàng chia sẻ khó khăn và đồng hành cùng Ban lãnh đạo.

Nhà máy TĐ Sông Bung 5 đang có chuỗi kết quả sản xuất điện tích cực, ổn định, tạo nguồn lực tài chính ổn định cho Công ty.

2. Khó khăn:

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, Công ty vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức lớn,

- Thị trường tư vấn xây dựng điện truyền thống tiếp tục cạnh tranh gay gắt, với mức giảm giá lớn gây áp lực lớn lên biên lợi nhuận và hiệu quả SXKD;

- Tình trạng chảy máu chất xám tuy đã giảm đi rất nhiều và đã thu hút tuyển dụng được kỹ sư có chất lượng nhưng đối với một bộ phận cán bộ kỹ thuật chuyên môn tốt, chuyên gia có kinh nghiệm vẫn bị đang bị các đơn vị có thu nhập cao thu hút.;

- Một số lĩnh vực mới đòi hỏi năng lực tổ chức, nguồn lực và kinh nghiệm triển khai cao, trong khi Công ty đồng thời phải tập trung nguồn lực đáng kể để xử lý các tồn tại tài chính và pháp lý phát sinh từ các năm trước;
- Việc xử lý các vấn đề tài chính tồn đọng, bao gồm nợ vay cá nhân, các nghĩa vụ tài chính liên quan và các vụ việc pháp lý kéo dài, tiếp tục tạo áp lực lớn lên dòng tiền và khả năng mở rộng hoạt động trong ngắn hạn.
- Các Công ty TNHH MTV trực thuộc hiện vẫn đang gặp nhiều khó khăn trong tìm kiếm việc làm, tổ chức sản xuất và xử lý tài chính, hiệu quả hoạt động thấp, mức độ đóng góp vào kết quả hợp nhất còn hạn chế.
- Quá trình thay đổi, kiện toàn nhân sự lãnh đạo trong năm đặt ra yêu cầu cao về công tác kế thừa, chuyển giao và ổn định tổ chức trong thời gian ngắn, ảnh hưởng nhất định đến tiến độ triển khai một số nhiệm vụ.

Trong bối cảnh đó, Ban Điều hành xác định mục tiêu xuyên suốt năm 2025 là ổn định tổ chức - duy trì sản xuất - xử lý tồn tại - nâng cao hiệu quả - bảo đảm việc làm và thu nhập cho người lao động, làm nền tảng cho kế hoạch năm 2026 theo hướng thận trọng và bền vững.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

1. Công tác phát triển thị trường:

Tổng giá trị hợp đồng ký mới năm 2025 đạt 835,1 tỷ đồng, mức cao nhất từ trước đến nay, tăng 197,61% so với năm 2024 (422,6 tỷ đồng), phản ánh rõ nét sự phục hồi mạnh mẽ và hiệu quả của công tác phát triển thị trường trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt.

Bảng 1-Kết quả công tác phát triển thị trường

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Nội dung	Năm 2025	Năm 2024	Tỉ lệ (%)
	Tổng giá trị hợp đồng ký mới	835,1	422,6	197,61%
1	Phân theo ngành nghề			
	- Thủy điện-Thủy lợi	178,1	85,6	208,06%
	- Nhiệt điện	277	103,9	266,60%
	- Lưới điện	354,6	218,1	162,59%
	- Điện gió, điện mặt trời	25,4	15	169,33%
2	Phân theo Khách hàng			
	- Khách hàng là EVN	636,7	257,7	247,07%
	- Khách hàng ngoài EVN	198,4	164,9	120,32%

Kết quả này cho thấy Công ty đã chủ động nắm bắt cơ hội thị trường, triển khai quyết liệt công tác tiếp thị, đấu thầu và ký kết hợp đồng, tạo nguồn việc dồi dào tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong các năm tiếp theo. Công ty đã ký kết hợp đồng và tham gia sản xuất vào các công trình trọng điểm của EVN và của Quốc gia như: Các dự án nhiệt điện NMNĐ Quảng Trạch 1,2, LNG Quảng Ninh, LNG Hải Phòng,...; Các dự án thủy điện: Tuyên Quang Mở rộng, Sơn La Mở rộng, Lai Châu Mở rộng,... Các dự án lưới điện: 500kV Lào Cai - Vĩnh yên, 500kV Than Uyên – Yên Bái, trạm cắt 500kV Hòa Bình 2, 500kV Hòa Bình –Tây Hà Nội ,... Ngoài ra Công ty cũng đã nắm bắt cơ hội và tham gia các dự án hạt nhân như Ninh thuận 1, Ninh thuận 2, Trung tâm nghiên cứu khoa học hạt nhân, Điện một chiều HVDC, Điện gió ngoài khơi

Cơ cấu ngành nghề năm 2025 thể hiện sự tập trung vào các lĩnh vực có thế mạnh, đồng thời tiếp cận lĩnh vực mới theo hướng từng bước, có chọn lọc, phù hợp với năng lực và bối cảnh tài chính hiện tại.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2025 là một năm đặc biệt quan trọng và có ý nghĩa bước ngoặt đối với Công ty. Trong bối cảnh phải đồng thời xử lý nhiều tồn tại tài chính kéo dài, kiện toàn tổ chức bộ máy và có những thay đổi lớn về nhân sự lãnh đạo cấp cao, Công ty vẫn giữ vững ổn định, duy trì hoạt động liên tục và đạt được kết quả sản xuất kinh doanh cao nhất từ trước đến nay, cả về doanh thu, lợi nhuận và hiệu quả tài chính.

Bảng 2-Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2025 so với kế hoạch

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tăng /giảm	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	550	713,46	163,46	129,72%
	- Doanh thu khảo sát, thiết kế, xây lắp	350	447,02	97,02	127,72%
	- Doanh thu bán điện	200	261,60	61,60	130,80%
	- Doanh thu hoạt động tài chính		1,91	1,91	
	- Thu nhập khác		2,94	2,94	
2	Tổng chi phí	391,5	523,57	132,07	133,73%
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	121,8	189,89	68,09	155,90%
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	26,4	39,69	13,29	150,36%
5	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	95,4	150,20	54,80	157,44%

Bảng 3- Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2025 so với năm 2024

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Tăng /giảm	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	713,46	567,74	145,73	25,67%
	- Doanh thu khảo sát, thiết kế, xây lắp	447,02	348,35	98,67	28,33%
	- Doanh thu bán điện	261,60	215,94	45,66	21,14%
	- Doanh thu hoạt động tài chính	1,91	2,07	-0,16	-7,87%
	- Thu nhập khác	2,94	1,38	1,56	113,13%
2	Tổng chi phí	523,57	458,51	65,07	14,19%
	- Chi phí lãi vay	10,99	23,64	-12,65	-53,52%
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	189,89	109,23	80,66	73,85%
4	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	39,69	21,73	17,96	82,65%
5	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	150,20	87,50	62,70	71,66%
6	Tổng tài sản/Tổng nợ (lần)	1,90	1,61	0,29	18,07%

Tổng doanh thu hợp nhất năm 2025 đạt 713,46 tỷ đồng, tăng 145,73 tỷ đồng (tương đương 25,67%) so với năm 2024 và vượt kế hoạch ĐHCĐ giao 163,46 tỷ đồng (tương đương 29,72%). Trong đó, tổng doanh thu Công ty mẹ đạt 688,87 tỷ đồng, tăng 134,63 tỷ đồng (tương đương 24,3%) so với năm 2024. Doanh thu KSTK đạt 427,27 tỷ đồng, vượt 30,9% kế hoạch và tăng 26,3% so với năm trước, tiếp tục khẳng định vai trò là lĩnh vực cốt lõi, trụ cột cho Công ty. Doanh thu bán điện đạt 261,6 tỷ đồng, vượt 30,8% kế hoạch và tăng 21,2%, góp phần quan trọng trong việc ổn định dòng tiền và bổ sung nguồn lực tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đạt 187,45 tỷ đồng, vượt 55 % kế hoạch và tăng 55,1% so với năm 2024; lợi nhuận sau thuế đạt 148,96 tỷ đồng, vượt 57,3% kế hoạch

và tăng 49,6%. Việc lợi nhuận tăng nhanh hơn tốc độ tăng doanh thu cho thấy hiệu quả quản trị, tổ chức sản xuất và kiểm soát chi phí đã được cải thiện rõ rệt, phản ánh sự chuyển biến tích cực về chất lượng tăng trưởng.

3. Các hoạt động quản trị doanh nghiệp:

Trong năm 2025, Ban điều hành đã thực hiện hiệu quả nhiều nhóm giải pháp nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và đã đạt được kết quả:

3.1. Về công tác kế hoạch - tài chính

Năm 2025, Công ty tập trung tăng cường công tác quản lý tài chính và điều hành dòng tiền, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm bảo đảm khả năng thanh toán các nghĩa vụ đến hạn, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và từng bước cải thiện tình hình tài chính nội bộ.

Kết quả thu hồi công nợ và dòng tiền:

Công tác thu hồi công nợ tiếp tục được đẩy mạnh, tập trung vào các hợp đồng đã ký và các khoản công nợ tồn đọng. Tổng thu lũy kế đến ngày 31/12/2025 đạt 731,907 tỷ đồng, tăng 8,9% so với năm 2024 (669,05 tỷ đồng).

Quản lý chi phí, điều hành dòng tiền:

Cùng với tăng cường thu tiền, Công ty tiếp tục thực hiện kiểm soát chặt chẽ chi phí, ưu tiên nguồn lực cho các khoản chi thiết yếu, bảo đảm cân đối dòng tiền. Tổng nợ của Công ty mẹ giảm 64.5, tỷ đồng so với đầu năm, tương đương mức giảm 11% tổng nợ, bao gồm:

- Tất toán khoản nợ gốc (26.5 tỷ) còn lại của khoản vay ngân hàng Vietinbank để đầu tư NMTĐ Sông Bung 5 trong năm 2025.
- Trả lương cho NLĐ, NQL với tổng giá trị 239.2 tỷ đồng, trong đó chi trả 79,2 tỷ đồng nợ lương chuyển vay. Dư nợ vay giảm còn 5,6 tỷ đồng (đầu năm 2025 là 84,8 tỷ đồng).

Công ty đã nộp các khoản thuế, BHXH với số tiền 148.5, tỷ đồng. Năm 2025, Công ty không có nợ BHXH và không phát sinh nợ đọng thuế trên 90 ngày.

Việc điều hành chi phí theo hướng tiết kiệm, có trọng tâm, trọng điểm đã góp phần quan trọng vào việc ổn định dòng tiền và nâng cao hiệu quả tài chính của Công ty trong năm 2025.

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu tài chính năm 2025 tiếp tục khẳng định chất lượng tăng trưởng và mức độ an toàn tài chính của Công ty

Bảng 4-Một số chỉ tiêu Tài chính của công ty

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Năm 2024	Năm 2025	Năm 2024	Năm 2025
CƠ CẤU NGUỒN VỐN	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	58,7%	62%	49,9%	53%
	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	41,3%	50,1%	37,9%	47,4%
HỆ SỐ NỢ	Hệ số nợ (tổng quát)= (Tổng nợ phải trả/ Tổng TS)	58,7%	49,9%	62,1%	52,6%
	Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu = Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu.	1,42	0,99	1,64	1,11
	Hệ số tự tài trợ (E/C) = Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn.	41,3%	50,1%	37,9%	47,4%
KHẢ NĂNG	Thanh toán tức thời (Tiền & TĐ tiền/ Nợ ngắn hạn) (lần)	0,1	0,1	0,1	0,1

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Năm 2024	Năm 2025	Năm 2024	Năm 2025
THANH TOÁN	Thanh toán nhanh (TS ngắn hạn - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn)	0,7	0,8	0,7	0,7
	Thanh toán nợ đến hạn (Tổng Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	0,9	1,0	0,9	0,9
HIỆU QUẢ TÀI CHÍNH	Tỷ suất LN sau thuế / Tổng tài sản - ROA	10%	14%	8%	14%
	Tỷ suất LN sau thuế / Doanh thu - ROS	18%	22%	16%	21%
	Tỷ suất LN sau thuế / Vốn CSH -ROE	26%	31%	23%	33%

- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu giảm từ 1,42 lần năm 2024 xuống còn 0,99 lần năm 2025, cho thấy cơ cấu tài chính đã chuyển biến rõ theo hướng an toàn, lành mạnh hơn, mức độ phụ thuộc vào vốn vay giảm, khả năng tự chủ tài chính của Công ty được nâng cao.

- Hệ số ROS đạt 22%, tăng mạnh so với mức 18% của năm 2024, phản ánh hiệu quả quản trị chi phí và chất lượng thực hiện hợp đồng được cải thiện rõ rệt.

- Hệ số ROE đạt 31%, tăng cao hơn so mức 26% năm 2024 khẳng định Công ty đang sử dụng hiệu quả nguồn vốn của cổ đông, bảo đảm được khả năng sinh lời ổn định.

3.2. Về công tác tổ chức, lao động và tiền lương

Song song với kết quả SXKD, Công ty tiếp tục sắp xếp lao động theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả sử dụng nhân lực, cải thiện thu nhập bình quân người lao động.

Bảng 5-Một số chỉ tiêu lao động và thu nhập (Công ty mẹ)

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	2025 /2024
Tổng số lao động bình quân	507	490	96,6%
Thu nhập bình quân (triệu/ng/tháng)	22,7	30,73	135,4%
Lợi nhuận/lao động (triệu đồng)	238,3	382,87	160,7%
Năng suất lao động trực tiếp (tỷ đồng)			
- Trung tâm Tư vấn lưới điện	1,09	1,37	125,7%
- Trung tâm tư vấn Nhiệt điện năng lượng mới	0,82	1,22	148,8%
- Trung tâm Khảo sát và thí nghiệm	0,77	1,01	131,2%
- Trung tâm thủy điện và NLTT	0,39	0,58	148,7%

- Tổng số lao động bình quân năm 2025 của Công ty mẹ là 490 người, giảm 3,4% so với năm 2024. Công ty vẫn bảo đảm duy trì khối lượng công việc và tiến độ thực hiện hợp đồng. Đây là tín hiệu tích cực cho thấy hiệu quả sử dụng lao động được cải thiện.

- Thu nhập bình quân người lao động năm 2025 là 30,73 triệu đồng/người/tháng, tăng 35,4% so với năm 2024. Mức tăng thu nhập phù hợp với kết quả SXKD tăng trưởng mạnh trong năm.

- Chỉ tiêu lợi nhuận bình quân trên một lao động năm 2025 đạt 382,87 triệu đồng/người, tăng 60,7% so với năm 2024. Tốc độ tăng lợi nhuận/lao động cao hơn tốc độ tăng thu nhập, phản ánh hiệu quả sử dụng lao động được nâng lên.

- Lao động bình quân giảm 3,4% nhưng thu nhập bình quân tăng 35,4%, lợi nhuận/lao động tăng 60,7%.

- Năng suất lao động tăng tại tất cả các trung tâm, cho thấy rằng công tác tổ chức sản xuất, phân công lao động và điều hành dự án có chuyển biến tích cực, hiệu quả lao động không chỉ cải thiện ở một vài đơn vị, mà mang tính hệ thống. (Mặc dù vậy, Công ty sẽ đánh giá để chuẩn hóa định mức, kiểm soát quá tải nhân lực chủ chốt và bảo đảm chất lượng sản phẩm tư vấn tương xứng.)

- Công ty đã thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động công ty như: chi trả đầy đủ tiền lương, đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, kinh phí công đoàn, trợ cấp thất nghiệp; ngoài ra Công ty còn trích quỹ khen thưởng, phúc lợi để chi cho người lao động vào các dịp lễ như: thành lập công ty, 30/4 và 1/5, tết dương lịch, tết âm lịch.

Đây là nền tảng quan trọng để Công ty tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao năng suất, gắn thu nhập với hiệu quả công việc, đồng thời bảo đảm ổn định nguồn nhân lực chất lượng cao trong năm 2026.

4. Các khó khăn tồn tại trong năm 2025

- Công tác tìm kiếm công việc ngày càng khó khăn, cạnh tranh giữa các đơn vị tư vấn ngày càng tăng; chi phí các loại thỏa thuận tăng cao, chi phí sản xuất cũng ngày càng tăng trong khi giá trúng thầu ngày càng giảm do phải giảm giá để trúng thầu.

- Vụ việc tranh chấp liên quan đến vay nợ cá nhân

Tổng số tiền huy động giai đoạn 2013–2017 lên tới trên 280,5 tỷ đồng; riêng số tiền vay từ ông Lê Minh Hà và người liên quan là hơn 110,9 tỷ đồng. Từ năm 2022 đến nay, Công ty đã thực hiện tạm dừng chi trả gốc và lãi vay để rà soát và xây dựng phương án xử lý phù hợp theo quy định pháp luật và chỉ đạo của EVN.

Ngày 12/12/2025, Tòa án Nhân dân khu vực 2 – Hà Nội đã tuyên bản án sơ thẩm liên quan đến vụ việc vay nợ cá nhân giữa Công ty và bà Nguyễn Thị Ngải. Hiện nay, Công ty đã gửi đơn kháng cáo lên cấp phúc thẩm; vụ việc dự kiến tiếp tục được xem xét trong năm 2026.

- Nợ vay cá nhân: tổng dư nợ vay cá nhân của Công ty (bao gồm lãi) hiện trên 180 tỷ đồng. Đây là vấn đề phức tạp, có thể kéo dài, bên cạnh giá trị nợ phải trả rất lớn, còn liên quan đến tính pháp lý của các giao dịch vay cần làm rõ trước khi Công ty thực hiện các nghĩa vụ chi trả.

PHẦN 2. NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

1. Đánh giá tình hình năm 2026

Năm 2026 là năm bản lề, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với Công ty trong giai đoạn ổn định - tái cơ cấu - phát triển bền vững. Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2025 rất tích cực, Công ty xác định rõ không theo đuổi tăng trưởng nóng, mà tập trung vào chất lượng tăng trưởng, hiệu quả và an toàn tài chính.

Ban điều hành xác định quan điểm chủ đạo trong công tác điều hành năm 2026 như sau:

- Lấy hiệu quả SXKD, hiệu quả sử dụng vốn và năng suất lao động là thước đo trong quản lý, điều hành.

- Ưu tiên ổn định tổ chức và kỷ cương điều hành, bảo đảm bộ máy quản lý các cấp được kiện toàn, rõ trách nhiệm, hoạt động thông suốt và hiệu lực.

- An toàn tài chính và dòng tiền là điều kiện tiên quyết để duy trì hoạt động ổn định và xử lý các tồn tại tài chính.

- Con người và năng lực quản trị làm nền tảng, coi đầu tư cho nguồn nhân lực, khoa học công nghệ và thể chế nội bộ là đầu tư cho phát triển bền vững

2. Chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Trên cơ sở các quan điểm nêu trên, Công ty xác định các chỉ tiêu và nhiệm vụ trọng tâm của năm 2026 như sau:

Bảng 6-Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2026 (Dự kiến)

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026	
		Hợp nhất	Công ty mẹ
1	Doanh thu và thu nhập khác	641,5	621,5
	Doanh thu hoạt động SXKD chính	637	617
	- Doanh thu bán điện	187	187
	- Doanh thu Tư vấn	450	430
	Doanh thu hoạt động tài chính	4,5	4,5
2	Lợi nhuận trước thuế	130,3	128,9
3	Lợi nhuận sau thuế	104,2	103,2
4	Cổ tức (10%)		26,7

3. Các nhiệm vụ chủ yếu năm 2026

Để thực hiện hiệu quả các mục tiêu và chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nêu trên, Công ty xác định triển khai các nhiệm vụ chủ yếu năm 2026:

3.1 Về công việc:

- Tập trung phát triển thị trường theo hướng có chọn lọc, ưu tiên các lĩnh vực tư vấn KSTK lưới điện, nhiệt điện, thủy điện, năng lượng mới – là các lĩnh vực Công ty có năng lực cốt lõi và hiệu quả cao. Trong đó đẩy mạnh tham gia được các dự án nghiên cứu mới như: Điện hạt nhân, HVDC, Thủy điện tích năng, Điện gió ngoài khơi,...

- Lựa chọn hợp đồng theo tiêu chí hiệu quả – dòng tiền – năng lực thực hiện, hạn chế chạy theo quy mô doanh thu thuần túy.

- Kiểm soát chặt điều khoản hợp đồng, đặc biệt là tiến độ, điều kiện thanh toán, nghiệm thu, nhằm bảo đảm doanh thu gắn với dòng tiền thực.

- Gắn kế hoạch doanh thu với năng lực thực tế của từng Trung tâm.

- Tiếp tục nâng cao năng suất lao động trực tiếp, phân bổ nguồn lực hợp lý theo từng hợp đồng, coi đây là yếu tố quyết định để đạt kế hoạch trong bối cảnh không mở rộng mạnh về quy mô nhân sự.

- Tăng cường kiểm soát tiến độ, chất lượng và chi phí thực hiện hợp đồng; giảm thiểu thời gian chờ/gián đoạn trong quá trình thực hiện dự án.

- Xây dựng cơ chế đánh giá hiệu quả theo sản lượng/người, doanh thu/người, lợi nhuận/người, làm cơ sở điều hành và phân phối thu nhập.

3.2 Về tài chính

- Điều hành kế hoạch SXKD gắn chặt với kế hoạch dòng tiền, xây dựng kế hoạch thu – chi theo tháng, quý, năm, theo hợp đồng.

- Ưu tiên các hợp đồng có chu kỳ thu tiền ngắn, hạn chế phát sinh công nợ kéo dài.

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi phí, kiểm soát chặt chi phí gián tiếp; gắn trách nhiệm kiểm soát chi phí với người đứng đầu đơn vị.

- Tăng cường rà soát, phân loại công nợ phải thu; đánh giá rủi ro và có biện pháp xử lý kịp thời, bảo đảm an toàn tài chính.

3.3 Về tổ chức- nhân sự

- Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn lao động gián tiếp, tập trung nguồn lực cho các vị trí trực tiếp tạo giá trị.

- Gắn đánh giá cán bộ quản lý và người lao động với kết quả thực hiện kế hoạch, năng suất và hiệu quả công việc, tránh bình quân, cào bằng.

- Ổn định tổ chức để tạo nền tảng cho việc triển khai kế hoạch 2026 thông suốt, không bị gián đoạn.

- Tổ chức đào tạo các nghiệp vụ thiết yếu phục vụ trực tiếp kế hoạch SXKD như: đấu thầu, định giá, quản lý hợp đồng.
- Rà soát và triển khai đào tạo, cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động theo yêu cầu pháp lý và chiến lược phát triển.
- Tiếp tục chương trình đào tạo quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính... cho cán bộ quản lý cấp cao và cấp trung.
- Xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số, chú trọng đào tạo chuyên môn, đào tạo nội bộ và phát triển đội ngũ chuyên gia nòng cốt.

3.4 Về quản trị

- Tổ chức đánh giá hiệu quả/hiệu suất sử dụng các phần mềm tính toán chuyên ngành có bản quyền để đưa ra các giải pháp về đào tạo phát triển nguồn nhân lực và các vấn đề về bản quyền sử dụng, cụ thể với các phần mềm: Ansys, Tekla, Trimble, PLS Cad, Windpro....;
- Tiếp tục đầu tư, bổ sung các phần mềm chuyên ngành mới, thiết bị công nghệ mới đáp ứng yêu cầu mở rộng sản phẩm, dịch vụ tư vấn.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, AI trong quản lý và điều hành, xây dựng các hệ thống quản lý tiến độ, nhân sự, chi phí và dữ liệu dùng chung.
- Giảm phụ thuộc vào lao động thủ công trong quản lý, nâng cao hiệu quả và tính minh bạch.
- Chuyển đổi số trong công tác điều hành sản xuất, quản lý nhân sự, tiến độ và chi phí, qua đó tiết kiệm nhân lực, nâng cao hiệu quả quản lý và tăng năng suất lao động.
- Rà soát, sửa đổi và hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình quản lý nội bộ, bảo đảm đồng bộ, rõ trách nhiệm và khả thi trong thực thi.
- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với cơ chế kiểm soát, nâng cao hiệu lực điều hành.
- Chuẩn hóa quy trình lập, theo dõi và đánh giá kế hoạch SXKD, bảo đảm thông tin kịp thời, phục vụ điều hành.
- Triển khai phương án tái cơ cấu các Công ty TNHH MTV theo chủ trương EVN trong năm 2026.
- Tăng cường giám sát tài chính và hiệu quả hoạt động;
- Gắn chỉ tiêu doanh thu, hiệu quả SXKD của Công ty con với trách nhiệm người đứng đầu, tránh tình trạng trông chờ, ỷ lại.
- Bên cạnh đó, hỗ trợ các MTV phát triển doanh thu, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, năng lực quản trị.

Trên đây là báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

Ban điều hành kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua, đồng thời mong muốn Đại hội đóng góp những ý kiến thiết thực giúp Ban điều hành thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội vì sự phát triển của Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- P7 (đăng Web);
- Lưu: VT, HĐQT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Kim Cương

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chủ trương, Phương án nhận sáp nhập Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng điện 1, Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng điện 3 Đà Nẵng vào Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 và các vấn đề liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (Đại hội)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 (“EVNPECC1” hoặc “Công ty”);
- Căn cứ Phương án sáp nhập và Phương án Lao động của Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng điện 1;
- Căn cứ Phương án sáp nhập và Phương án Lao động của Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng điện 3 Đà Nẵng.

Căn cứ nhu cầu và tình hình thực tế của công ty, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét thảo luận và biểu quyết thông qua chủ trương, phương án sáp nhập Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 1 và Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Điện 3 Đà Nẵng vào EVNPECC1 như sau:

I. CHỦ TRƯỞNG, PHƯƠNG ÁN NHẬN SÁP NHẬP MTV1 VÀ MTV3 VÀO EVNPECC1 (ĐÍNH KÈM TỜ TRÌNH NÀY)

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua chủ trương, Phương án sáp nhập MTV1, MTV3 vào EVNPECC1 (đính kèm Tờ trình) với các nội dung chính như sau:

1. Thông tin về Công ty Bị Sáp Nhập:

1.1. CÔNG TY TNHH MTV KHẢO SÁT THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐIỆN 1

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 1A, Km 2 đường Phùng Hưng, Phường Kiến Hưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0104775001 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/04/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 03 ngày 15/01/2025.
- Vốn điều lệ: 17.102.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười bảy tỷ một trăm lẻ hai triệu đồng).

(sau đây gọi tắt là: “MTV1”)

1.2. CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3 ĐÀ NẴNG

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 503 đường Núi Thành, Phường Hoà Cường, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0401429815 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 21/06/2011, đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 29/12/2025.

- Vốn điều lệ: 6.517.000.000 VNĐ (*Bằng chữ: Sáu tỷ năm trăm mười bảy triệu đồng*).

(sau đây gọi tắt là: “**MTV3**”)

2. Thông tin về Công ty Nhận Sáp Nhập:

2.1. Tên Công ty Nhận Sáp Nhập: được giữ nguyên theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp đã cấp cho Công ty Nhận Sáp Nhập trước ngày thực hiện sáp nhập, cụ thể:

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1

- Tên Công ty viết bằng tiếng Anh:

POWER ENGINEERING CONSULTING JOINT STOCK COMPANY 1

- Tên Công ty viết tắt: *EVNPECCI*

2.2. Địa chỉ trụ sở chính của Công ty Nhận Sáp Nhập: được giữ nguyên theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp đã cấp cho Công ty Nhận Sáp Nhập trước ngày thực hiện sáp nhập: Số 66, phố Lương Ngọc Quyến, Phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

2.3. Ngành nghề kinh doanh của Công ty Nhận Sáp Nhập: được giữ nguyên theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã cấp cho Công ty Nhận Sáp Nhập trước ngày thực hiện sáp nhập và được cập nhật, bổ sung thêm các ngành nghề của Công ty Bị Sáp Nhập (nếu xét thấy cần thiết).

2.4. Vốn điều lệ:

2.4.1. Vốn điều lệ của Công ty Nhận Sáp Nhập trước khi sáp nhập: 266.913.190.000 VNĐ (*Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi sáu tỷ chín trăm mười ba triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*)

Cơ cấu góp vốn của các cổ đông như sau:

STT	CỔ ĐÔNG	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân/ Địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức	Số, ngày cấp, nơi cấp CMND/CCCD/ GCNĐĐKKD	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Số 11 Cửa Bắc, phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội	GCNĐĐKKD số 0100100079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/07/2010	14.504.227	145.042.270.000	54,34
2	Các cổ đông khác			12.187.092	121.870.920.000	45,66
	TỔNG CỘNG			26.691.319	266.913.190.000	100

2.4.2. Vốn điều lệ của Công ty Bị Sáp Nhập trước khi sáp nhập:

- Vốn điều lệ của MTV1: **17.102.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Mười bảy tỷ một trăm lẻ hai triệu đồng).

Cơ cấu góp vốn: EVNPECC1 sở hữu 100% vốn điều lệ của MTV1.

- Vốn điều lệ của MTV3: **6.517.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Sáu tỷ năm trăm mười bảy triệu đồng).

Cơ cấu góp vốn: EVNPECC1 sở hữu 100% vốn điều lệ của MTV3.

2.4.3. Vốn điều lệ của Công ty Nhận Sáp Nhập sau khi sáp nhập: **266.913.190.000 VNĐ** (Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi sáu tỷ chín trăm mười ba triệu một trăm chín mươi nghìn đồng).

Do EVNPECC1 trước khi sáp nhập sở hữu 100% vốn điều lệ của MTV1 và MTV3 nên sau khi sáp nhập, vốn điều lệ của EVNPECC1 không thay đổi.

- Tổng số cổ phần: 26.691.319 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/cổ phần

- Cơ cấu góp vốn của các cổ đông sau sáp nhập như sau:

STT	CỔ ĐÔNG	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân/ Địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức	Số, ngày cấp, nơi cấp CMND/CCCD/ GCNDDKKD	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Số 11 Cửa Bắc, phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội	GCNDDKKD số 0100100079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/07/2010	14.504.227	145.042.270.000	54,34
2	Các cổ đông khác			12.187.092	121.870.920.000	45,66
	TỔNG CỘNG			26.691.319	266.913.190.000	100

3. Hình thức sáp nhập

3.1. Thực hiện sáp nhập MTV1, MTV3 vào Công ty mẹ là EVNPECC1. Phương án sáp nhập nguyên trạng MTV1, MTV3 vào EVNPECC1 không làm thay đổi vốn chủ sở hữu của EVNPECC1.

3.2. Kể từ Ngày Hoàn Thành là ngày EVNPECC1 được Cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ghi nhận việc sáp nhập MTV1, MTV3 theo quy định của Luật Doanh nghiệp, MTV1 và MTV3 chấm dứt tư cách pháp nhân.

3.3. Toàn bộ quyền, nghĩa vụ, tài sản, công nợ, hợp đồng, quyền, nghĩa vụ sau khi sáp nhập và các nội dung khác liên quan đến việc sáp nhập của MTV1, MTV3 được chuyển giao cho EVNPECC1 và thực hiện theo Hợp đồng sáp nhập và quy định của pháp luật có liên quan.

3.4. Việc sáp nhập chỉ được thực hiện sau khi được các cơ quan, người có thẩm quyền của các bên liên quan thông qua và hoàn tất thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định pháp luật.

4. Tuân thủ quy định của Luật Cạnh tranh (số 23/2018/QH14) về sáp nhập công ty và tập trung kinh tế.

4.1. Việc sáp nhập MTV1, MTV3 vào EVNPECC1 là hình thức tái cơ cấu nội bộ doanh nghiệp, do EVNPECC1 đang sở hữu 100% vốn điều lệ tại các công ty bị sáp nhập.

4.2. Việc sáp nhập không làm thay đổi quyền kiểm soát doanh nghiệp, không làm gia tăng thị phần, không tạo ra hoặc làm tăng sức mạnh thị trường, không gây tác động hạn chế cạnh tranh trên thị trường liên quan; do đó không thuộc trường hợp phải thông báo tập trung kinh tế theo quy định của Luật Cạnh tranh số 23/2018/QH14.

5. Phương án xử lý tài chính, chuyển giao vốn, tài sản, các quyền và nghĩa vụ hợp pháp sau sáp nhập

5.1. EVNPECC1 tiếp nhận nguyên trạng vốn, tài sản, các quyền và nghĩa vụ hợp pháp của MTV1 và MTV3. Sau khi sáp nhập EVNPECC1 sẽ thực hiện các biện pháp xử lý tài chính và bù đắp những tổn thất tại MTV1, MTV3 để lành mạnh tình hình tài chính. Dự kiến sẽ thực hiện vào năm 2026 và 2027.

5.2. Việc xử lý tài chính, chuyển giao tài sản, các quyền và nghĩa vụ hợp pháp và các nội dung khác liên quan đến việc sáp nhập được thực hiện theo thỏa thuận giữa các bên tại Hợp đồng sáp nhập (“Hợp đồng sáp nhập”) và quy định của pháp luật liên quan.

6. Thời gian thực hiện

6.1. Thời gian hoàn thành việc sáp nhập: Dự kiến trong Quý 2/2026.

6.2. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty và/hoặc người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền hợp pháp quyết định điều chỉnh thời điểm, tiến độ, kế hoạch triển khai sáp nhập và các mốc thời gian chi tiết, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật.

II. PHƯƠNG ÁN LAO ĐỘNG CỦA MTV1 VÀ MTV3

HDQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua Phương án sử dụng lao động của MTV1 và MTV3 (Đính kèm theo Tờ trình này) khi sáp nhập vào EVNPECC1 với các nội dung chính như sau:

1. Thông qua Phương án sử dụng lao động của MTV1 khi sáp nhập vào EVNPECC1 (Đính kèm Tờ trình này) như sau:

- Số lao động chuyển sang làm việc tại EVNPECC1 là 12 người.
- Số lao động dôi dư, chấm dứt hợp đồng lao động là 08 người.
- Chi phí xử lý lao động dôi dư, chấm dứt lao động dự kiến: chi tiết tại Phương án lao động MTV1.
- Chính sách cho người lao động chuyển sang làm việc tại EVNPECC1 được chi tiết tại Phương án lao động MTV1.

2. Thông qua Phương án sử dụng lao động của MTV3 khi sáp nhập vào

EVNPECC1 (Đính kèm theo Tờ trình này) như sau:

- Số lao động chuyển sang làm việc tại EVNPECC1 là 06 người (trong đó có 01 lao động đang làm việc kiêm nhiệm tại EVNPECC1).
- Số lao động dôi dư, chấm dứt hợp đồng lao động: không có.
- Chi phí xử lý lao động dôi dư, chấm dứt lao động dự kiến: không có.
- Chính sách cho người lao động chuyển sang làm việc tại EVNPECC1 được chi tiết tại Phương án lao động MTV3.

3. Chính sách và quyền lợi cho người lao động của MTV1, MTV3 trước và sau khi sáp nhập được chi tiết tại Phương án lao động của MTV1 và MTV3.

4. Thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định và thực hiện bố trí nguồn ngân sách/kinh phí phù hợp để giải quyết chính sách lao động theo quy định của pháp luật; chú ý đến thực trạng, tồn tại của công tác tổ chức lao động tại MTV1, MTV3 trong lịch sử, xem xét linh hoạt giải quyết theo quy định của pháp luật lao động.

5. Thông qua việc Ủy quyền cho Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty và/hoặc người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền hợp pháp tổ chức triển khai phương án lao động bao gồm nhưng không giới hạn trong việc thực hiện toàn bộ các thủ tục liên quan đến lao động trong quá trình thực hiện sáp nhập, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động theo quy định pháp luật.

III. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua nội dung 02 Dự thảo Hợp đồng sáp nhập (đính kèm Tờ trình này), bao gồm:

- Hợp đồng sáp nhập ký giữa EVNPECC1 và MTV1.
- Hợp đồng sáp nhập ký giữa EVNPECC1 và MTV3.

2. Thông qua việc Ủy quyền cho Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty và/hoặc người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền hợp pháp xem xét, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung Dự thảo Hợp đồng sáp nhập và các phụ lục hợp đồng sáp nhập (nếu có) phù hợp với tình hình thực tế và quy định pháp luật, đảm bảo không làm thay đổi các nội dung chính đã được phê duyệt; thay mặt Công ty ký kết toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan và tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và các nội dung đã được phê duyệt tại Nghị quyết này.

IV. CHI PHÍ THỰC HIỆN SÁP NHẬP MTV1, MTV3 VÀO EVNPECC1

Trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định các chi phí liên quan đến việc thực hiện sáp nhập MTV1, MTV3 vào EVNPECC1, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế tài chính hiện hành.

Chi phí thực hiện sáp nhập bao gồm nhưng không giới hạn các chi phí thuê tư vấn xây dựng phương án, tư vấn pháp lý, thực hiện sáp nhập, kiểm toán, chi phí xử lý lao

động dôi dư, chi phí thực hiện cấp đổi các giấy chứng nhận kinh doanh, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đai, các chi phí xử lý tài chính sau khi sáp nhập và các chi phí phát sinh hợp pháp khác có liên quan đến việc thực hiện sáp nhập.

V. ỦY QUYỀN TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trình ĐHĐCĐ các nội dung ủy quyền thực hiện sau:

1. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty và/hoặc người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền hợp pháp tổ chức thực hiện Phương án sáp nhập; xem xét, điều chỉnh, sửa đổi Phương án sáp nhập (nếu cần thiết) đảm bảo không làm thay đổi các nội dung chính đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt; ký kết Hợp đồng sáp nhập, các phụ lục hợp đồng sáp nhập (nếu có) và các văn bản liên quan; thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn tất việc nhận sáp nhập MTV1 và MTV3 theo quy định của pháp luật, phù hợp với Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty và/hoặc người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền hợp pháp có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông gần nhất về kết quả triển khai sáp nhập MTV1 và MTV3 vào Công ty.

Kính trình Quý Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- P7 (Đăng web);
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Chính

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2026

Số: 05/TTr-TVĐ1-HĐQT

TỜ TRÌNH
Về việc Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025
và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2025;
Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Nội dung	Số tiền
I	Tổng lợi nhuận được phân phối	204,10
II	Phương án phân phối lợi nhuận	124,29
1	Quỹ đầu tư phát triển	54,15
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	30,10
3	Cổ tức (15%)	40,04
III	Lợi nhuận để lại	79,81

* Cổ tức 15% tương ứng giá trị 40,036,978,500 đồng

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

STT	Nội dung	Số tiền
	Phương án phân phối lợi nhuận	
1	Quỹ đầu tư phát triển	Trích lập theo Khoản 2, Điều 29, Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2025
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	
3	Cổ tức	Không thấp hơn 10%/mệnh giá

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét, thông qua./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- P7 (đăng Web);
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Chính

Số: /BC-TVĐ1-BKS

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội;
Căn cứ Điều lệ hiện hành của CTCP Tư vấn xây dựng điện 1 (EVNPECC1);
Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát EVNPECC1 ban hành tháng 4/2021;
Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 (Công ty mẹ và hợp nhất) đã được kiểm toán bởi
Công ty TNHH Kiểm toán A&C.*

Ban Kiểm soát (BKS) EVNPECC1 kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 kết quả thực hiện kiểm soát năm 2025 như sau:

1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về hoạt động của Ban Kiểm soát

1.1 Kiểm soát Đợt 1: Thực hiện kiểm soát định kỳ năm 2024

- Nội dung thực hiện kiểm soát: Thẩm định BCTC đã được kiểm toán năm 2024; Rà soát, kiểm soát, đánh giá tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2024 của EVNPECC1; Kiểm tra, giám sát công tác thực hiện giám sát tài chính đối với các Công ty TNHH MTV 100% vốn của EVNPECC1 (MTV); Giám sát, đánh giá công tác kiểm toán BCTC năm 2024 của đơn vị kiểm toán độc lập.

- Kết quả kiểm soát: BKS đã thực hiện kiểm soát trực tiếp tại Trụ sở EVNPECC1, thống nhất thông qua và ký Biên bản kết quả kiểm soát số 01/BB-TVĐ1-BKS ngày 6/6/2025. Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của EVNPECC1 tổ chức ngày 26/6/2024, BKS đã báo cáo ĐHĐCĐ của EVNPECC1 về kết quả kiểm soát năm 2025 tại Báo cáo số 01/BC-TVĐ1-BKS ngày 20/6/2025, ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua (Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 ngày 26/6/2024 của EVNPECC1 và Nghị quyết số 01/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025 của ĐHĐCĐ EVNPECC1).

1.2 Kiểm soát Đợt 2: Thực hiện kiểm soát định kỳ 6 tháng năm 2025

- Nội dung thực hiện kiểm soát: Thẩm định BCTC đã được kiểm toán 6 tháng đầu năm 2025; Rà soát, kiểm soát, đánh giá tình hình tài chính, kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2025 của EVNPECC1; Kiểm tra, giám sát công tác thực hiện giám sát tài chính đối với các MTV của EVNPECC1; Giám sát, đánh giá công tác kiểm toán BCTC 6 tháng đầu năm 2025 của đơn vị kiểm toán độc lập.

- Kết quả kiểm soát: BKS đã thực hiện kiểm soát trực tiếp tại Trụ sở EVNPECC1, thống nhất thông qua và ký Biên bản kết quả kiểm soát số 02/BB-TVĐ1-BKS ngày 28/11/2025.

1.3 Ngoài các đợt kiểm soát định kỳ, BKS thường xuyên thực hiện rà soát, kiểm tra và đánh giá việc tuân thủ pháp luật của Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc, người quản lý khác; đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và các chỉ đạo, yêu cầu của cổ đông (nếu có).

- Sau mỗi cuộc kiểm soát, Ban Kiểm soát đều có Biên bản thống nhất kết quả, báo cáo kết quả kiểm soát, trong đó đưa ra các khuyến nghị, đề xuất đối với HĐQT Công ty nhằm đảm

bảo quyền và lợi ích của cổ đông, tăng cường quản trị nội bộ trong Công ty.

2. Kết quả hoạt động của BKS

- BKS thực hiện chế độ làm việc theo Điều lệ của EVNPECC1, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định pháp luật hiện hành với tinh thần trách nhiệm, thận trọng. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS thường xuyên phối hợp, trao đổi, thảo luận với HĐQT, Ban điều hành Công ty để kịp thời nắm bắt thông tin, khuyến nghị giải pháp xử lý đối với các khó khăn, tồn đọng.

- Trong năm 2025, BKS đã triển khai công tác giám sát thường xuyên và kiểm soát định kỳ theo đúng kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua. Sau mỗi đợt kiểm soát, BKS đều thảo luận và thông qua bằng biên bản họp/làm việc của BKS. Trên cơ sở kết quả ghi nhận tại các biên bản kiểm soát, BKS có báo cáo khuyến nghị đề xuất các giải pháp với HĐQT, BDH nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, tăng cường công tác quản trị và bảo đảm quyền, lợi ích của cổ đông.

- BKS làm việc nghiêm túc, trách nhiệm; duy trì trao đổi thường xuyên qua các hình thức trực tiếp và trực tuyến để kịp thời nắm bắt thông tin, đề xuất giải pháp. Tại các cuộc họp theo triệu tập của HĐQT, BKS đều nghiên cứu hồ sơ, tham gia đầy đủ và có ý kiến góp ý, đề xuất theo chức năng, nhiệm vụ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025

1.1. Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025:

Năm 2025, EVNPECC1 tổ chức 02 cuộc họp ĐHĐCĐ gồm:

- Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, tổ chức ngày 26/6/2025, kết quả ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua các nội dung tại Nghị quyết số 01/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025 (Nghị quyết 01).

- Cuộc họp ĐHĐCĐ thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: Ngày 12/11/2025, ĐHĐCĐ đã tiến hành lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc sửa đổi một số chỉ tiêu về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 01/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ. ĐHĐCĐ đã họp, kiểm phiếu ngày 25/11/2025 và đã thông qua tại Nghị quyết số 02/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 25/11/2025.

1.2. Kết quả thực hiện các nội dung chính của Nghị quyết 01 của ĐHĐCĐ:

- Kết quả thực hiện về kế hoạch SXKD: Năm 2025, EVNPECC1 hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ giao, cụ thể:

Bảng 1: Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025		Thực hiện năm 2025		Tỷ lệ (%)	
	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	HN/ KH	Cty mẹ / KH
1. Tổng doanh thu	550,00	526,5	713,46	690,97	129,7	131,2
- Doanh thu khảo sát, thiết kế, xây lắp	350,00	326,5	447,02	427,27	127,7	130,9
- Doanh thu bán điện	200,00	200	261,60	261,60	130,8	130,8
- Doanh thu và thu nhập khác			4,84	2,09		
2. Tổng lợi nhuận trước thuế			189,89	187,45		
3. Tổng lợi nhuận sau thuế	95,4	94,7	150,20	148,96	157,4	157,3

Đơn vị tính: tỷ đồng

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024: Đã thực hiện phân phối các quỹ, chi trả cổ tức bằng tiền (6%/cổ phiếu) cho cổ đông theo đúng quy định.

- Sửa đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ của EVNPECC1: Công ty đã đăng ký sửa đổi bổ sung và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần lần thứ 15 ngày 10/7/2025; ban hành Điều lệ sửa đổi bổ sung tháng 7/2025.

- Chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS: Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS năm 2025 theo kế hoạch được duyệt.

1.2. Kết quả thực hiện các nội dung chính của Nghị quyết 02 của ĐHĐCĐ: Bắt đầu từ ngày 25/12/2025, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 (với tỷ lệ 6%/cổ phiếu) cho cổ đông theo đúng quy định.

2. Tình hình hoạt động năm 2025

2.1. Kết quả kiểm toán BCTC năm 2025:

Công ty TNHH Kiểm toán A&C đã thực hiện kiểm toán BCTC tổng hợp và hợp nhất năm 2025 và có kết quả kiểm toán với ý kiến như sau:

“Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp/hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1/Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh/hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp/hợp nhất..

Vấn đề cần nhấn mạnh:

Không phủ nhận ý kiến đã nêu, chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số VII.1 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp/hợp nhất, trong đó trình bày thông tin về các vụ kiện liên quan đến Công ty do Ông Lê Phi Long và Bà Nguyễn Thị Ngải khởi kiện, bao gồm các diễn biến mới nhất cho đến thời điểm phát hành báo cáo này.

2.2. Kết quả SXKD năm 2025:

2.2.1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025 như sau:

Bảng 2: Kết quả SXKD năm 2025

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025		Thực hiện năm 2025		Thực hiện năm 2024		Tỷ lệ (%)			
	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	TH 25 (HN)/KH	TH 25 (Cty mẹ)/KH	TH 25 (HN)/2024	TH 25 (Cty mẹ)/2024
1. Tổng doanh thu	550,00	526,5	713,46	690,97	567,74	557,61	129,7	131,2	125,7	123,9
- Doanh thu khảo sát, thiết kế, xây lắp	350,00	326,5	447,02	427,27	348,35	338,30	127,7	130,9	128,3	126,3
- Doanh thu bán điện Sông Bung 5	200,00	200	261,60	261,60	215,94	215,94	130,8	130,8	121,1	121,1
- Doanh thu và thu nhập khác			4,84	2,09	3,45	3,37			140,5	
2. Tổng chi phí và giá vốn	550,00		523,57	503,51	458,51	436,78			114,2	115,3
Bao gồm:										
- Giá vốn hàng bán			462,72	452,28	348,45	339,46				
- Chi phí tài chính			11,01	15,28	25,26	33,33				
Trong đó: chi phí lãi vay			10,99	10,39	21,49	22,94				
- Chi phí quản lý doanh nghiệp			44,08	33,86	74,66	55,31				
- Chi phí bán hàng, CP khác			5,76	2,09	10,14	8,69				
3. Tổng lợi nhuận trước thuế			189,89	187,45	109,23	120,83			173,8	155,1
- LN trước thuế của KSTK			25,79	23,35	(4,06)	7,54			734,9	209,8
- LN trước thuế của SX điện			164,10	164,10	113,29	113,29			144,9	144,9
4. Chi phí thuế TNDN hiện hành			39,69	38,49	21,73	21,23			182,6	181,3

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025		Thực hiện năm 2025		Thực hiện năm 2024		Tỷ lệ (%)			
	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	TH 25 (HN)/KH	TH 25 (Cty mẹ)/KH	TH 25 (HN)/2024	TH 25 (Cty mẹ)/2024
5. Tổng lợi nhuận sau thuế	95,4	94,7	150,20	148,96	87,50	99,59	157,4	157,3	171,7	149,6
- LN sau thuế của KSTK			19,79	18,55	(4,73)	7,36			518,1	151,9
- LN sau thuế của SX điện			130,41	130,41	92,23	92,23			141,4	141,4

- Theo BCTC đã kiểm toán năm 2025 của EVNPECC1, kết quả SXKD có lãi, hoàn thành các chỉ tiêu của ĐHĐCĐ giao, cụ thể như sau:

+ Tại Công ty mẹ - EVNPECC1: Tổng doanh thu đạt 690,40 tỷ đồng (vượt 31,2% kế hoạch ĐHĐCĐ giao); Lợi nhuận trước thuế đạt 187,45 tỷ đồng; Lợi nhuận sau thuế đạt 148,96 tỷ đồng (vượt 57,3% kế hoạch ĐHĐCĐ giao).

+ Toàn Công ty (BCTC hợp nhất): Tổng doanh thu đạt 713,46 tỷ đồng (vượt 29,7% kế hoạch ĐHĐCĐ giao); lợi nhuận trước thuế đạt 189,89 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế đạt 150,2 tỷ đồng (vượt 57,4% kế hoạch ĐHĐCĐ giao).

- Kết quả SXKD theo từng lĩnh vực:

+ Về hoạt động SXKD chính - khảo sát thiết kế (KSTK): doanh thu KSTK tăng trưởng mạnh mẽ trong năm 2025, đóng góp quan trọng trong quy mô doanh thu. Cụ thể:

(i). Tại Công ty mẹ - EVNPECC1: Doanh thu từ KSTK đạt 427,27 tỷ đồng, vượt kế hoạch giao 30,9%, tăng trưởng 26,3% (tương ứng tăng 88,97 tỷ đồng) so với thực hiện năm 2024; Lợi nhuận sau thuế đạt 18,55 tỷ đồng, tăng 151,9% so với thực hiện năm 2024. Mặc dù đã biến chuyển tích cực, nhưng Công ty cần tiếp tục đặt mục tiêu hướng đến tỷ lệ lợi nhuận KSTK cao dần hơn nữa do tỷ trọng doanh thu KSTK ngày càng đóng vai trò quan trọng trong tổng doanh thu của Công ty, đặc biệt giai đoạn sau năm 2027 khi giá bán điện của Nhà máy Thủy điện Sông Bung 5 giảm theo profile.

(ii). Toàn Công ty (BCTC hợp nhất): Doanh thu KSTK đạt 447,02 tỷ đồng, vượt kế hoạch giao 27,7%, tăng trưởng 28,3% (tương ứng tăng 98,67 tỷ đồng) so với thực hiện năm 2024; Lợi nhuận sau thuế đạt 19,79 tỷ đồng, tăng 518,1% so với thực hiện năm 2024.

+ Về hoạt động SXKD điện: doanh thu bán điện đạt 261,60 tỷ đồng, tăng 21,1% (tương đương tăng 45,6 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2024, hoạt động SXKD điện tiếp tục đóng vai trò là chủ chốt khi đóng góp tới 130,41 tỷ đồng vào LNST của Công ty.

+ Doanh thu hoạt động tài chính và khác năm 2025 của Công ty mẹ - EVNPECC1 là 2,09 tỷ đồng, doanh thu hoạt động tài chính và khác năm 2025 của Toàn Công ty là 4,84 tỷ đồng.

2.2.2. Quản lý công nợ phải thu:

Tổng nợ phải thu ngắn hạn trên BCTC hợp nhất đã được kiểm toán tại thời điểm 31/12/2025 là 358,9 tỷ đồng, tăng so với đầu năm 34,1 tỷ đồng.

Tổng nợ phải thu ngắn hạn của Công ty mẹ là 351,3 tỷ đồng, tăng so với đầu năm 37,7 tỷ đồng. Trong đó tổng nợ quá hạn là 244,98 tỷ đồng (nợ không có khả năng thu hồi là 16,56 tỷ đồng), Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi lũy kế đến thời điểm 31/12/2025 là 77,83 tỷ đồng (gồm: phải thu khách hàng: 58,69 tỷ đồng; trả trước cho người bán: 17,04 tỷ đồng; phải thu khác: 2,09 tỷ đồng).

2.2.3. Các khoản nợ phải trả:

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng nợ phải trả của Công ty mẹ là 529,1 tỷ đồng (Hợp nhất là 567,6 tỷ đồng), giảm 10,7% (tương ứng 63,6 tỷ đồng) so với năm 2024.

Nợ phải trả giảm chủ yếu do Công ty mẹ tập trung vào việc trả nợ vay ngân hàng, số tiền 52 tỷ đồng (Hợp nhất trả 56,51 tỷ đồng); trả nợ lương người lao động chuyển sang vay, số tiền 79,18 tỷ đồng (Hợp nhất trả 83,81 tỷ đồng).

Nợ phải trả đến cuối năm 2025 giảm, tuy nhiên Công ty vẫn còn tồn đọng một số khoản nợ phải trả quá hạn chiếm tỷ trọng lớn, như:

+ Nợ vay cá nhân ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2025 là 119,74 tỷ đồng (hợp nhất là 124,19 tỷ đồng), hiện đang chờ phán quyết cuối cùng của Tòa án.

+ Dự nợ phải trả người bán của Công ty mẹ tại ngày 31/12/2025 là 77,9 tỷ đồng trong đó nợ quá hạn trên 3 năm chưa thanh toán là 40 tỷ đồng.

+ Nợ phải trả khác của Công ty mẹ tại ngày 31/12/2025 là 78,16 tỷ đồng, trong đó chủ yếu là lãi vay cá nhân phải trả (60,25 tỷ đồng), nợ phải trả khác cổ phần hóa chưa được xử lý (4,3 tỷ đồng), trích trước chi phí phải trả (9,3 tỷ đồng)...

2.2.4. Các khoản trích lập dự phòng trong năm 2025 như sau:

Bảng 3: Tổng hợp các khoản trích lập dự phòng năm 2025

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Diễn giải	BCTC hợp nhất			BCTC tổng hợp (Công ty mẹ)		
		Trích lập bổ sung	Số hoàn nhập	Tăng/giảm	Trích lập bổ sung	Số hoàn nhập	Tăng/giảm
1	Dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi	20,49	21,31	(0,82)	15,28	21,31	(6,03)
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	9,36	0,21	9,15	9,36	-	9,36
3	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn				4,86		4,86
	Tổng cộng	29,85	21,52	8,33	29,50	21,31	8,20

- Tổng giá trị trích lập dự phòng năm 2025 tại BCTC của Công ty mẹ tăng 8,2 tỷ đồng (trong đó, số trích bổ sung là 29,5 tỷ đồng, số hoàn nhập là 21,31 tỷ đồng), gồm:

+ Dự phòng nợ phải thu khó đòi: giảm 6,03 tỷ đồng (số trích bổ sung là 15,28 tỷ đồng, số hoàn nhập là 21,31 tỷ đồng).

+ Dự phòng giảm giá hàng tồn kho: trích lập bổ sung trong năm là 9,36 tỷ đồng.

+ Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn: trích lập bổ sung trong năm là 4,86 tỷ đồng.

- Tổng giá trị trích lập dự phòng năm 2025 tại BCTC hợp nhất tăng 8,33 tỷ đồng (số trích bổ sung là 29,85 tỷ đồng, số hoàn nhập là 21,52 tỷ đồng), trong đó có các khoản trích lập cho các MTV:

+ Trích lập bổ sung dự phòng nợ phải thu khó đòi của các MTV, số tiền 5,22 tỷ đồng.

+ Hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho của các MTV, số tiền 0,21 tỷ đồng

BCTC 2025 của các Công ty TNHH MTV 100% vốn của EVNPECC1 (MTV): MTV1, 2 và 3 bị kiểm toán ngoại trừ (MTV4 bị kiểm toán từ chối) do chưa phản ánh đầy đủ các khoản trích lập dự phòng phải thu khó đòi và hàng tồn kho trên BCTC. EVNPECC1 đã trích lập dự phòng tương ứng tại BCTC hợp nhất và dự phòng đầu tư tài chính tại BCTC Công ty mẹ.

Các MTV vẫn đang trong tình trạng khó khăn về tài chính, EVNPECC1 tiếp tục thực hiện giám sát tài chính và đang triển khai các thủ tục để thực hiện tái cơ cấu các MTV.

2.3. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Bảng 4: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	ĐVT	Hợp nhất		Công ty mẹ	
		Năm 2024	Năm 2025	Năm 2024	Năm 2025
1. Cơ cấu tài sản					
Hệ số nợ (tổng quát) = (Tổng nợ phải trả/ Tổng TS)	Lần	0,62	0,53	0,59	0,50
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	Lần	0,55	0,50	0,58	0,51
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	Lần	0,45	0,50	0,42	0,49
Hệ số nợ ngắn hạn (Nợ ngắn hạn/ Tổng TS)	Lần	0,51	0,53	0,48	0,50

Chỉ tiêu	ĐVT	Hợp nhất		Công ty mẹ	
		Năm 2024	Năm 2025	Năm 2024	Năm 2025
Hệ số nợ dài hạn (Nợ dài hạn/ Tổng TS)	Lần	0,11	0,0004	0,11	-
2. Cơ cấu nguồn vốn					
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	Lần	0,62	0,53	0,59	0,50
Hệ số tự tài trợ (E/C) = Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn.	Lần	0,38	0,47	0,41	0,50
Vốn vay/Tổng nguồn vốn	Lần	0,27	0,12	0,26	0,12
Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu = Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,64	1,11	1,42	0,99
3. Khả năng thanh toán					
Khả năng thanh toán tức thời (Tiền & TĐ tiền/ Nợ ngắn hạn)	Lần	0,07	0,06	0,07	0,06
Khả năng thanh toán nhanh (TS ngắn hạn - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,68	0,78	0,73	0,82
HS khả năng thanh toán nợ đến hạn (Tổng Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,87	0,95	0,89	0,98
Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả)		1,61	1,90	1,70	2,01
4. Hiệu quả					
Tỷ suất LN sau thuế / Tổng tài sản -ROA	%	8,4%	13,9%	9,9%	14,0%
Tỷ suất LN sau thuế / Doanh thu -ROS	%	15,5%	21,1%	17,9%	21,6%
Tỷ suất LN sau thuế / Vốn CSH -ROE	%	23,4%	33,2%	25,7%	31,3%

Các chỉ số tài chính quan trọng tại thời điểm 31/12/2025 của EVNPECC1 cụ thể như sau:

a. Hệ số nợ:

- Hệ số nợ tổng quát giảm đáng kể (Hợp nhất giảm từ 0,62 lần xuống 0,53 lần; Công ty mẹ giảm từ 0,59 lần xuống 0,50 lần), giảm áp lực vay nợ. Đặc biệt, hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu (VCSH) tại Công ty mẹ chỉ còn 0,99 lần vào cuối năm 2025, đảm bảo mức an toàn theo quy định (< 3lần).

- Hệ số nợ dài hạn giảm về mức 0 do đã tắt toán xong các khoản vay dài hạn ngân hàng. giảm áp lực về chi phí lãi vay.

- Tăng cường năng lực nội sinh: Hệ số tự tài trợ tăng (Công ty mẹ tăng từ 0,41 lần lên 0,50 lần), tỷ lệ tăng chưa cao nhưng thể hiện sự độc lập dần về tài chính của Công ty, không phụ thuộc nhiều vào vay nợ.

b. Khả năng thanh toán:

Trong năm 2025, Công ty mẹ không còn khoản nợ dài hạn, giảm áp lực chi phí lãi vay. Tuy nhiên, nợ ngắn hạn vẫn ở mức cao, ảnh hưởng đến khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty.

Tài sản ngắn hạn chiếm gần 50% tổng tài sản, tuy nhiên chủ yếu là các khoản nợ phải thu, hàng tồn kho. Các Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn, Hệ số khả năng thanh toán nhanh và Hệ số khả năng thanh toán tức thời đều ở mức dưới 1 lần, Công ty vẫn chịu áp lực về dòng tiền thanh toán đối với khoản nợ đến hạn. Công ty cần có phải có kế hoạch thu hồi công nợ, không để nợ quá hạn, rà soát, nghiệm thu hợp đồng đúng thời hạn để kết chuyển giá vốn đúng kỳ, tránh tồn đọng, xây dựng kế hoạch cân đối dòng tiền, đảm bảo thanh toán đúng hạn các khoản nợ đến hạn.

c. Hiệu quả sử dụng vốn:

Năm 2025, tương ứng với mức tăng doanh thu và lợi nhuận sau thuế, các chỉ tiêu tài chính về tỷ suất lợi nhuận đều tăng, cụ thể:

- Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản – ROA của Công ty mẹ đạt 14% (hợp nhất đạt 13,9%), tăng so với năm 2024.
- Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu – ROS của Công ty mẹ đạt 21,6% (hợp nhất đạt 21,1%), tăng mạnh so với năm 2024, việc kiểm soát chi phí tốt hơn so với năm trước làm tăng biên độ lợi nhuận trên mỗi đồng doanh thu.
- Tỷ suất lợi nhuận/Vốn CSH – ROE của Công ty mẹ đạt 31,3% (hợp nhất đạt 33,2%), hiệu quả sử dụng vốn tốt.

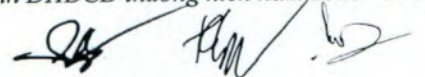
III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH

- HĐQT và BDH đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, Quy chế nội bộ, các chỉ đạo tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT. Kết quả SXKD tăng trưởng mạnh, Công ty đang dần định và phát triển theo hướng tích cực.
- HĐQT đã thực hiện vai trò giám sát, định hướng và chỉ đạo BDH trong công tác điều hành hoạt động SXKD, đảm bảo hoạt động đúng chiến lược, tuân thủ pháp luật và đạt được các kế hoạch, mục tiêu trọng yếu. Các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT được xem xét, thảo luận kỹ lưỡng và xử lý đúng quy định.
- Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức thành công 2 cuộc họp ĐHĐCĐ, gồm: ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 (tổ chức ngày 26/6/2025) và Cuộc họp ĐHĐCĐ thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (ngày 25/11/2025). Các nội dung trình ĐHĐCĐ đều đã được thông qua. Trên cơ sở Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và BDH đã triển khai thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu được giao.
- Đồng thời, trong năm 2025 HĐQT đã tổ chức các họp trực tiếp hoặc lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản và ban hành 46 Nghị quyết, 28 Quyết định đối với các nội dung thuộc thẩm quyền xem xét, phê duyệt. Tỷ lệ tham gia ý kiến của thành viên HĐQT tại các cuộc họp và đợt lấy ý kiến bằng văn bản đạt 100%.
- BDH đã triển khai các nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT, hoàn thành các chỉ tiêu về SXKD ĐHĐCĐ giao. Đồng thời, tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất lao động, cải thiện môi trường làm việc và chế độ, chính sách đối với người lao động.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Căn cứ kết quả kiểm soát, nhằm nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp và hạn chế rủi ro trong hoạt động SXKD; trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, BKS xin kiến nghị ĐHĐCĐ chỉ đạo Công ty một số nội dung sau:

- Tiếp tục chú trọng phát huy nội lực, chủ động nghiên cứu và mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao cho.
- Thường xuyên rà soát, kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ của các khoản doanh thu, chi phí, công nợ và các khoản dự phòng, không để xảy ra rủi ro về thuế, rủi ro về tuân thủ; Quyết liệt thu hồi các công nợ khó đòi, tạm ứng quá hạn; Giám sát chặt chẽ các khoản mục chi phí phát sinh, đảm bảo tính tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định pháp luật. Có giải pháp kiểm soát chặt chẽ việc phát sinh các chi phí dở dang không có doanh thu, quyết liệt tìm các phương án thu hồi chi phí đảm bảo lợi ích của Công ty. Rà soát các khoản nợ phải trả và khắc phục các tồn tại về việc vay nợ, đảm bảo tài sản, quyền lợi và lợi ích hợp pháp của Công ty, tránh các rủi ro về pháp lý.
- Chỉ đạo các MTV xử lý dứt điểm các ý kiến ngoại trừ, từ chối của đơn vị kiểm toán độc lập; đảm bảo BCTC tại các MTV phản ánh đúng kết quả kinh doanh và đảm bảo việc trích lập dự phòng đúng quy định, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và thuế. Rà soát và hoàn thiện thủ tục pháp lý đối với các cơ sở nhà đất do các MTV đang quản lý, sử dụng.



- Thực hiện các thủ tục trình Đại hội đồng cổ đông về việc tái cơ cấu các MTV, thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục, tiến độ theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của ĐHĐCĐ.
- Thực hiện đầy đủ các kiến nghị của BKS tại các báo cáo kiểm soát. Định kỳ 6 tháng và cuối năm, EVNPECC1 lập báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện gửi về BKS để theo dõi, giám sát cho đến khi hoàn tất toàn bộ các kiến nghị.

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2026 CỦA BKS

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, BKS dự kiến Chương trình làm việc năm 2026 của BKS, kiến nghị ĐHĐCĐ xem xét, thông qua như sau:

- Thực hiện giám sát HĐQT, BĐH trong việc quản lý và điều hành hoạt động SXKD công ty; giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2026 và việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định, chỉ đạo của HĐQT năm 2026.
- Giám sát tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính của Công ty; việc tuân thủ pháp luật của HĐQT, BĐH trong các hoạt động 6 tháng đầu năm 2026 và cả năm 2026 của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện giám sát tài chính đối với các MTV.
- Giám sát đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC 6 tháng đầu năm 2026 và BCTC năm 2026.
- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT, họp giao ban hàng tháng của BĐH, họp tổng kết hàng quý và các cuộc họp khác của Công ty theo quy định.
- Thực hiện các chương trình kiểm soát định kỳ (hoặc đột xuất) theo chức năng, quyền hạn và trách nhiệm của BKS quy định tại Điều lệ của EVNPECC1, Quy chế hoạt động của BKS, Quy chế nội bộ của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát năm 2025 và kế hoạch thực hiện năm 2026 của Ban Kiểm soát EVNPECC1, kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét, thông qua.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- P7 (đăng web);
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Hồng Quang

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2026

Số: 01/BC-TVĐ1-HĐQT

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2025.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. Cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập. Số lượng thành viên không điều hành là 03 người. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị tuân thủ đúng các quy định pháp luật đối với công ty đại chúng. Các thành viên Hội đồng quản trị có trình độ chuyên môn và nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động chính của Công ty.

Nhân sự Hội đồng quản trị năm 2025 như sau:

TT	Họ và tên	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Hữu Chinh	29/04/2021	
2	Ông Nguyễn Kim Cương	26/06/2025	
3	Ông Trần Thái Hải	29/06/2017	
4	Ông Đỗ Việt Khoa	26/06/2025	
5	Ông Lê Văn Lực	27/06/2023	
6	Ông Nguyễn Tài Anh	30/06/2020	26/06/2025
7	Ông Lê Thành Chung	27/06/2023	26/06/2025

2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

a. Các cuộc họp, nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện các cuộc họp định kỳ, đột xuất, cho ý kiến bằng văn bản để kịp thời xem xét, thảo luận và quyết nghị các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền. Việc tổ chức họp và lấy ý kiến được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo tính hợp pháp, minh

bạch và hiệu lực thi hành.

Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự đầy đủ các cuộc họp, tích cực nghiên cứu tài liệu, thảo luận và biểu quyết với tinh thần trách nhiệm cao, đặt lợi ích chung của Công ty và cổ đông lên hàng đầu.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 56 nghị quyết/quyết định, liên quan đến nhiều lĩnh vực trọng yếu như: định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư trang thiết bị, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự quản lý, tài chính, và các nội dung khác theo thẩm quyền.

Tất cả các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành trong năm 2025 (chi tiết tại Phụ lục kèm theo) đều đã được công bố đầy đủ trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật áp dụng đối với công ty đại chúng.

b. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò giám sát, định hướng và chỉ đạo Ban Điều hành trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo Công ty hoạt động đúng chiến lược, tuân thủ pháp luật và đạt được các mục tiêu trọng yếu. Các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được xem xét, thảo luận kỹ lưỡng và xử lý kịp thời, đúng quy định.

Các hoạt động giám sát trọng yếu của Hội đồng quản trị bao gồm:

- Giám sát việc tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đảm bảo các quyết sách chiến lược được triển khai hiệu quả và nhất quán.
- Giám sát việc chấp hành quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ, nhằm duy trì tính tuân thủ, kỷ luật và minh bạch trong quản lý điều hành.
- Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo tài chính, báo cáo thường niên và các nghĩa vụ công bố thông tin, đảm bảo tính chính xác, trung thực và đúng hạn theo yêu cầu của cơ quan quản lý và cổ đông.
- Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin, đảm bảo minh bạch, đầy đủ và kịp thời theo quy định của pháp luật áp dụng đối với công ty đại chúng.
- Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh, tài chính, đầu tư của Công ty, đồng thời kịp thời đưa ra khuyến nghị, điều chỉnh cần thiết để đảm bảo hiệu quả hoạt động và an toàn tài chính.
- Tổ chức các phiên họp định kỳ và đột xuất, xem xét kỹ lưỡng các báo cáo của Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát và các đơn vị chức năng để phục vụ công tác ra quyết định và giám sát hiệu quả hơn.

Thông qua các hoạt động giám sát trên, Hội đồng quản trị đã góp phần quan trọng trong việc đảm bảo Công ty vận hành an toàn, minh bạch, hiệu quả và phát triển bền vững, tạo niềm tin cho cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan.

c. Một số hoạt động trọng tâm khác của Hội đồng quản trị trong năm 2025

Hội đồng quản trị đã chủ trì và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, đảm bảo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty; đồng thời giám sát, chỉ đạo công tác công bố thông tin, đảm bảo thực hiện đầy đủ, minh bạch và đúng

thời hạn theo quy định.

Trong năm, các thành viên Hội đồng quản trị đã chủ động tổ chức nhiều cuộc họp chuyên đề với các đơn vị liên quan, nhằm nghiên cứu, thảo luận và đề xuất các chiến lược, giải pháp quan trọng trình Hội đồng quản trị xem xét. Các nội dung tập trung vào những lĩnh vực then chốt như: tái cơ cấu tổ chức, công tác nhân sự, xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ, chiến lược tài chính, định hướng phát triển từng lĩnh vực kinh doanh chính, cũng như các phương án ứng phó rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động.

Hội đồng quản trị duy trì phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, đồng thời bảo đảm nguyên tắc hoạt động độc lập của Ban kiểm soát trong quá trình xem xét, thông qua các nghị quyết. Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc việc mời Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp, cung cấp đầy đủ tài liệu và nghị quyết như đối với các thành viên Hội đồng quản trị; đồng thời luôn lắng nghe, tôn trọng và tiếp thu ý kiến của Ban kiểm soát trong các cuộc họp và các đợt lấy ý kiến bằng văn bản.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Ông Lê Văn Lực, thành viên Hội đồng quản trị độc lập, đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao với tinh thần khách quan, cẩn trọng, và trách nhiệm cao, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong các cuộc họp Hội đồng quản trị, ông luôn đưa ra ý kiến độc lập, không bị chi phối, thể hiện chính kiến rõ ràng, đặc biệt trong các vấn đề có thể phát sinh xung đột lợi ích hoặc liên quan đến các quyết định chiến lược dài hạn.

Ông Lê Văn Lực đồng thời được HĐQT phân công phụ trách nhiệm vụ giám sát theo chuyên đề lĩnh vực tài chính, kế hoạch của Công ty nhằm đảm bảo tính khách quan trong hoạt động quản trị.

Ông đã tích cực tham gia thảo luận, phản biện, và đề xuất nhiều ý kiến mang tính góp ý xây dựng, định hướng dài hạn, góp phần đảm bảo các quyết định của Hội đồng quản trị được xem xét từ nhiều góc độ, phù hợp với lợi ích của cổ đông, nhà đầu tư và sự phát triển bền vững của Công ty. Bên cạnh đó, ông cũng tham gia giám sát các hoạt động của Công ty theo đúng vai trò thành viên độc lập, góp phần nâng cao tính minh bạch và hiệu quả quản trị công ty.

e. Đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

Trên cơ sở tham dự và theo dõi toàn bộ hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025, thành viên Hội đồng quản trị độc lập đánh giá cao tinh thần làm việc nghiêm túc, trách nhiệm và tuân thủ pháp luật của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp được triệu tập và tổ chức đúng quy định theo Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ; nội dung họp rõ ràng, có tài liệu đầy đủ, biên bản được lập và lưu giữ đúng quy định, có chữ ký xác nhận của các thành viên tham dự.

Các nghị quyết được thông qua theo nguyên tắc tập thể, trên cơ sở phân tích, thảo luận cẩn trọng và tôn trọng ý kiến thiểu số. Các vấn đề quan trọng như: định hướng chiến lược kinh doanh, phát triển thị trường, tái cơ cấu tổ chức, xây dựng hệ thống quy chế quản lý nội bộ và giám sát công bố thông tin đều được Hội đồng quản trị xem xét

kỹ lưỡng, thảo luận minh bạch và có chỉ đạo kịp thời.

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đánh giá rằng, Hội đồng quản trị Công ty trong năm qua đã phát huy tốt vai trò định hướng, giám sát và ra quyết định đúng đắn, góp phần quan trọng vào việc giữ vững ổn định và hỗ trợ hoạt động điều hành đạt kết quả tích cực.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát Ban điều hành triển khai các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao tại Nghị quyết số 01/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025 và Nghị quyết số 02/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 25/11/2025. Kết quả đạt được như sau:

3.1. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

Năm 2025, Công ty hoạt động trong bối cảnh ngành xây dựng điện có nhiều cơ hội từ Quy hoạch điện VIII, nhưng cũng đối mặt với không ít thách thức như thủ tục pháp lý kéo dài, khó khăn huy động vốn, chi phí đầu tư tăng do biến động kinh tế và địa chính trị. Mảng tư vấn điện, đặc biệt là thủy điện, chịu áp lực lớn do thị trường thu hẹp và cạnh tranh gay gắt.

Trước tình hình đó, Công ty đã kịp thời điều chỉnh chiến lược, triển khai các giải pháp linh hoạt nhằm tối ưu hoạt động sản xuất kinh doanh, kiểm soát chi phí và mở rộng thị trường, qua đó hoàn thành và vượt kế hoạch doanh thu năm 2025.

Về tài chính, Công ty duy trì chính sách quản trị thận trọng, trích lập dự phòng đầy đủ, kiểm soát rủi ro và nâng cao hiệu quả quản trị. Thu nhập người lao động được đảm bảo, nghĩa vụ tài chính được thực hiện đúng hạn, lợi nhuận được tối ưu, qua đó bảo vệ quyền lợi cổ đông và nhà đầu tư.

Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2025 đạt được như bảng dưới đây:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025		Thực hiện 2024	Tỷ lệ %	
		KH	TH		So với KH	So với 2024
		1	2	3	(2)/(1)	(2)/(3)
I	Tổng doanh thu	550	713,5	567,7	130%	126%
1	Doanh thu ngành nghề KD chính		708,6	564,3		
2	Doanh thu hoạt động tài chính		1,9	2,1		
3	Doanh thu và thu nhập khác		2,9	1,4		
II	Tổng lợi nhuận trước thuế		189,9	109,2		174%
1	Tổng lợi nhuận không bao gồm chênh lệch tỷ giá (CLTG)		186,5	108,8		
1.1	Lợi nhuận SXKD chính (không gồm CLTG)		200,1	140,6		

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025		Thực hiện 2024	Tỷ lệ %	
		KH	TH		So với KH	So với 2024
1.2	Lợi nhuận hoạt động tài chính		(10,8)	(23,2)		
1.3	Lợi nhuận khác		(2,8)	(8,5)		
2	Lãi/lỗ CLTG (nếu có)		1,7	0,4		
III	Lợi nhuận sau thuế	95.4	150,2	87,5	157%	172%
IV	Cổ tức	6%	15%	6%		

Tổng doanh thu hợp nhất năm 2025 đạt 713,5 tỷ đồng, tăng 145,7 tỷ đồng (tương đương 26%) so với năm 2024 và vượt kế hoạch ĐHCĐ giao 163,5 tỷ đồng (tương đương 30%). Trong đó, tổng doanh thu Công ty mẹ đạt 691,0 tỷ đồng, tăng 133,4 tỷ đồng (tương đương 24%) so với năm 2024.

Cơ cấu doanh thu Công ty mẹ:

+ Doanh thu khảo sát thiết kế (KSTK): 429,4 tỷ đồng, tăng 87,7 tỷ đồng (tương đương 26%) so với cùng kỳ năm 2024.

+ Doanh thu bán điện: 261,6 tỷ đồng, tăng 45,7 tỷ đồng (tương đương 21%) so với cùng kỳ năm 2024.

- Về lợi nhuận:

Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 150,2 tỷ đồng, vượt 57% kế hoạch ĐHCĐ giao. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ đạt 148,9 tỷ đồng.

Tính đến ngày 31/12/2025, các chỉ số ROS, ROE và ROA đều tăng so với cùng kỳ, phản ánh hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh được cải thiện rõ rệt. Công ty đang đi đúng hướng trong việc nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tối ưu nguồn lực và gia tăng lợi nhuận bền vững, qua đó tạo giá trị gia tăng thiết thực cho cổ đông.

Các chỉ tiêu tài chính cho thấy tình hình tài chính của Công ty đã ổn định, đạt mức an toàn và bền vững hơn so với các năm trước.

3.2. Việc phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2025:

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 tại Tờ trình số 05/TTr-TVĐ1-HĐQT ngày 01/4/2026.

3.3. Về lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện năm 2025:

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại Tờ trình số 07/TTr-TVĐ1-HĐQT ngày 01/4/2026.

3.4. Quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2025.

Hội đồng quản trị đã ban hành các quyết định số 323/QĐ-TVĐ1-HĐQT ngày 28/7/2025 phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện Gói thầu Kiểm toán Báo cáo

tài chính năm 2025. Theo đó, Công ty đã lựa chọn đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C theo đúng các quy định.

3.5. Nghị quyết số 02/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 25/11/2025 Thông qua sửa đổi một số chỉ tiêu về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Nghị quyết số 01/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ (Điều 6) ngày 26/6/2025

Chỉ tiêu	Điều 6	Nội dung thay đổi
Chia cổ tức bằng tiền mặt	Tỷ lệ 6% mệnh giá	Không thay đổi
Số tiền cổ tức	14,04 tỷ đồng	16,01 tỷ đồng
Lợi nhuận để lại	57,1 tỷ đồng	55,13 tỷ đồng

4. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các hoạt động của Ban Điều hành

Năm 2025, Ban Điều hành đã thể hiện tinh thần quyết liệt, chủ động và linh hoạt trong việc triển khai các nghị quyết, chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Đối mặt với cạnh tranh, thách thức từ thị trường xây dựng điện, Ban Điều hành đã có các giải pháp hiệu quả, tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động, qua đó giúp Công ty hoàn thành và vượt các chỉ tiêu trọng yếu, đặc biệt là doanh thu và lợi nhuận.

Bên cạnh kết quả kinh doanh, Ban Điều hành cũng chú trọng cải thiện năng suất lao động, nâng cao môi trường làm việc, đảm bảo thu nhập và chính sách cho người lao động, góp phần tăng cường sự gắn kết nội bộ.

Ban Điều hành thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ thuế, báo cáo định kỳ, duy trì giao ban hằng tháng để rà soát tình hình và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh, đảm bảo hoạt động Công ty đúng pháp luật, điều lệ và các quy chế nội bộ.

5. Về các giao dịch với các bên liên quan

Danh sách người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp đã được Công ty lập và công bố đầy đủ trong Báo cáo thường niên năm 2025.

Trong năm, Công ty không phát sinh hợp đồng hoặc giao dịch với các bên liên quan.

6. Đánh giá chung kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt vai trò định hướng, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của Công ty theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ và quy định pháp luật hiện hành.

Các thành viên Hội đồng quản trị hoạt động với tinh thần trách nhiệm cao, phân công rõ ràng, phối hợp chặt chẽ, đảm bảo tính minh bạch, thận trọng và vì lợi ích chung của Công ty và cổ đông. Hội đồng quản trị đã kịp thời ban hành các nghị quyết, quyết định quan trọng, góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

Công tác công bố thông tin được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, tuân thủ quy định đối với công ty đại chúng, bao gồm các báo cáo quản trị, báo cáo thường niên, cũng như các báo cáo định kỳ và bất thường khác.

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm qua đã góp phần tích cực vào sự ổn định và phát triển bền vững của Công ty.

II. ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2026

Năm 2026, Hội đồng quản trị xác định một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, đảm bảo đúng tiến độ, đúng trọng tâm.
- Giám sát ban điều hành thực hiện và tuân thủ các quy định/quy chế theo luật, điều lệ của Công ty trong mọi mặt hoạt động đặc biệt là lĩnh vực tài chính.
- Chỉ đạo, định hướng và tổ chức triển khai công tác phát triển thị trường, đầu tư xây dựng và lĩnh vực EPC theo đúng chiến lược phát triển dài hạn của Công ty
- Chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026		Ghi chú
			Hợp nhất	Công ty mẹ	
I	Doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	641,5	621,5	
1	Doanh thu hoạt động SXKD chính	Tỷ đồng	637,0	617,0	
	Doanh thu bán điện		187,0	187,0	
	Doanh thu Tư vấn		450,0	430,0	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	4,5	4,5	
II	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	130,3	128,9	
III	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	104,2	103,2	
IV	Cổ tức không thấp hơn 10%/mệnh giá	Tỷ đồng		≥26,7	

Trên đây là báo cáo về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị, kính trình Đại hội xem xét và thông qua./f

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- P7 (đăng Web);
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Chính

**PHỤ LỤC - NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BAN HÀNH NĂM 2025**

STT	Số Nghị Quyết/Quyết Định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-TVĐ1-HĐQT	06/01/2025	Công tác cán bộ tại PECC1 và tại Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 1	100%
2	09/QĐ-TVĐ1- HĐQT	10/01/2025	Phê duyệt đề cương nhiệm vụ lập hồ sơ đề xuất cấp Giấy phép môi trường Nhà máy thủy điện Sông Bung 5.	100%
3	10/QĐ-TVĐ1- HĐQT	10/01/2025	Phê duyệt đề cương lập phương án kỹ thuật và dự toán nâng cấp hệ thống SCADA chuẩn giao thức IEC60870-5-104 tại Nhà máy thủy điện Sông Bung 5.	100%
4	02/NQ-TVĐ1- HĐQT	20/01/2025	Bổ nhiệm lại giám đốc, phó giám đốc Trung tâm Tư vấn Lưới điện; Chủ trương bổ nhiệm lại chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty	100%
5	03/NQ-TVĐ1- HĐQT	26/02/2025	Chương trình công tác năm 2025 của Hội đồng quản trị.	100%
6	04/NQ-TVĐ1- HĐQT	03/03/2025	Ngày đăng ký cuối cùng ngày 24/03/2025; Ngày 25/04/2025 họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
7	05/NQ-TVĐ1- HĐQT	05/03/2025	Công tác cán bộ và quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 của Công ty	100%
8	06/NQ-TVĐ1- HĐQT	06/03/2025	Phương án sắp xếp tinh gọn các đơn vị quản lý của Công ty	100%
9	79/QĐ-TVĐ1- HĐQT	10/03/2025	Bổ nhiệm lại chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty	100%
10	07/NQ-TVĐ1- HĐQT	11/03/2025	Công tác cán bộ tại Nhà máy thủy điện SB5	100%
11	08/NQ-TVĐ1- HĐQT	11/03/2025	Phê duyệt báo cáo khảo sát, đánh giá hiện trạng, phương án kỹ thuật và dự toán sửa chữa Tổ máy số 01 Nhà máy thủy điện Sông Bung 5.	100%
12	09/NQ-TVĐ1- HĐQT	19/03/2025	Công tác cán bộ tại Trung tâm Khảo sát và Thí nghiệm	100%
13	10/NQ-TVĐ1- HĐQT	28/03/2025	Phân phối quỹ lương còn lại năm 2024 của người lao động	100%
14	11/NQ-TVĐ1- HĐQT	28/03/2025	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	100%

STT	Số Nghị Quyết/Quyết Định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
15	12/NQ-TVĐ1- HĐQT	02/04/2025	Hủy ngày đăng ký cuối cùng ngày 24/03/2025; Hủy ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 25/04/2025	100%
16	13/NQ-TVĐ1- HĐQT	10/04/2025	Phê duyệt phương án kỹ thuật và dự toán chi phí lắp đặt bổ sung Rowle bảo vệ F87 cho đường dây 100kV- Nhà máy thủy điện Sông Bung 5	100%
17	14/NQ-TVĐ1- HĐQT	12/04/2025	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán	100%
18	15/NQ-TVĐ1- HĐQT	12/04/2025	Thông qua Đề án tái cơ cấu 4 Công ty TNHH MTV	100%
19	16/NQ-TVĐ1- HĐQT	18/04/2025	Thông qua chủ trương kiện toàn nhân sự chức danh Trưởng phòng Tổ chức và Nhân sự	100%
20	17/NQ-TVĐ1- HĐQT	29/04/2025	Thông qua nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
21	18/NQ-TVĐ1- HĐQT	29/04/2025	Thông qua phương án nhân sự đề bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Tổ chức và Nhân sự	100%
22	19/NQ-TVĐ1- HĐQT	13/05/2025	Chốt ngày đăng ký cuối cùng (ngày 05/11/2025) họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
23	20/NQ-TVĐ1- HĐQT	14/05/2025	Chốt ngày đăng ký cuối cùng (ngày 03/06/2025) họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
24	21/NQ-TVĐ1- HĐQT	23/05/2025	Phương án nhân sự giao kiêm nhiệm chức vụ Trưởng phòng tính toán hệ thống điện thuộc Trung tâm Tư vấn Lưới điện	100%
25	22/NQ-TVĐ1- HĐQT	23/05/2025	Thông qua kế hoạch hạn mức tín dụng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại các ngân hàng năm 2025-2026	100%
26	23/NQ-TVĐ1- HĐQT	27/05/2025	Thông qua chủ trương nghiên cứu, đánh giá tiềm năng phát triển dự án điện mặt trời trên hồ Thủy điện Sông Bung 5	100%
27	24/NQ-TVĐ1- HĐQT	07/06/2025	Thông qua điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	100%
28	25/NQ-TVĐ1- HĐQT	12/06/2025	Thông qua phương án nhân sự bổ nhiệm lại Phó trưởng phòng Kế hoạch và Thị trường	100%

STT	Số Nghị Quyết/Quyết Định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
29	26/NQ-TVĐ1- HĐQT	12/06/2025	Giám sát tài chính tại các công ty TNHH MTV năm 2024	100%
30	27/NQ-TVĐ1- HĐQT	25/06/2025	Phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại các bộ năm 2024 các chức danh thuộc thẩm quyền đánh giá của Hội đồng quản trị	100%
31	28/NQ-TVĐ1- HĐQT	26/06/2025	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị; Giao thực hiện chức trách, nhiệm vụ Tổng Giám đốc	100%
32	29/NQ-TVĐ1- HĐQT	30/06/2025	Bổ nhiệm Kế toán trưởng	100%
33	30/NQ-TVĐ1- HĐQT	03/07/2025	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc	100%
34	31/NQ-TVĐ1- HĐQT	11/07/2025	- Chương trình hành động 6 tháng cuối năm 2025 của Hội đồng quản trị - Phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị	100%
35	32/NQ-TVĐ1- HĐQT	24/07/2025	Kết thúc hoạt động của Tổ tư vấn cho Tổng Giám đốc	100%
36	323/QĐ-TVĐ1- HĐQT	28/07/2025	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện Gói thầu Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025	100%
37	407/QĐ-TVĐ1- HĐQT	06/10/2025	Thông qua việc đề nghị các ngân hàng cung cấp hạn mức vay ngắn hạn và hạn mức bảo lãnh năm 2025-2026	100%
38	408/QĐ-TVĐ1- HĐQT	06/10/2025	Phê duyệt nhiệm vụ kỹ thuật và dự toán các chuyên ngành năm 2025- Nhà máy Thủy điện Sông Bung 5	100%
39	409/QĐ-TVĐ1- HĐQT	06/10/2025	Phê duyệt dự toán dịch vụ tư vấn pháp lý thường xuyên	100%
40	410/QĐ-TVĐ1- HĐQT	06/10/2025	Phê duyệt chủ trương kiện toàn nhân sự vị trí Phó Trưởng phòng Kỹ thuật và Hợp tác quốc tế	100%
41	34/NQ-TVĐ1- HĐQT	13/08/2025	- Chủ trương tiếp tục nghiên cứu Dự án Điện mặt trời nổi trên hồ Nhà máy thủy điện Sông Bung 5. - Giao Tổng Giám đốc rà soát nội dung dự thảo quy chế phân cấp quản lý và khoán nội bộ. - Giao Tổng Giám đốc chỉ đạo Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 4 (MTV4) cùng các đơn vị liên quan khẩn trương xây dựng,	100%

STT	Số Nghị Quyết/Quyết Định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			trình giải pháp khắc phục nợ thuế của MTV4	
42	35/NQ-TVĐ1- HĐQT	15/10/2025	Chốt ngày đăng ký cuối cùng (ngày 05/11/2025) để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
43	36/NQ-TVĐ1- HĐQT	21/10/2025	Thông qua việc hỗ trợ Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 4 khắc phục nợ thuế	100%
44	37/NQ-TVĐ1- HĐQT	21/10/2025	Phê duyệt điều chỉnh dự toán mua xe ô tô 7 chỗ và chi phí may đồng phục cho cán bộ công nhân viên năm 2025	100%
45	38/NQ-TVĐ1- HĐQT	03/11/2025	Phân công Ông Lê Văn Lực phụ trách nhiệm vụ giám sát theo chuyên đề lĩnh vực tài chính, kế hoạch của Công ty	100%
46	450/QĐ-TVĐ1- HĐQT	18/11/2025	Ông Đỗ Minh Hải thôi giữ chức vụ Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty	100%
47	451/QĐ-TVĐ1- HĐQT	18/11/2025	Bổ nhiệm ông Đặng Thành Long giữ chức vụ Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty	100%
48	39/NQ-TVĐ1- HĐQT	05/11/2025	Thông qua nội dung, tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
49	40/NQ-TVĐ1- HĐQT	18/11/2025	Bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ	100%
50	40a/NQ-TVĐ1- HĐQT	20/11/2025	Phê duyệt dự toán may đồng phục cho cán bộ công nhân viên	100%
51	41/NQ-TVĐ1- HĐQT	25/11/2025	Chốt ngày đăng ký cuối cùng (ngày 12/12/2025) chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền	100%
52	42/NQ-TVĐ1- HĐQT	26/11/2025	- Thông qua phương án phân phối Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên năm 2023 và 2024. - Thông qua chủ trương bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc.	100%
53	43/NQ-TVĐ1- HĐQT	17/12/2025	Công tác cán bộ	100%
54	44/NQ-TVĐ1- HĐQT	22/12/2025	- Tạm giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. - Thông qua kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031 các chức danh do Công ty quản lý. - Giao Tổng Giám đốc: Rà soát, kiểm kê chi phí sản xuất kinh doanh	100%

STT	Số Nghị Quyết/Quyết Định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			dở dang tương ứng với sản lượng thực tế; Xây dựng phương án xử lý các hợp đồng có dấu hiệu rủi ro. - Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 4 thực hiện xử lý các khoản phải trả khác không còn đối tượng.	
55	45/NQ-TVĐ1- HĐQT	25/12/2025	Phương án nợ vay cá nhân	100%
56	46/NQ-TVĐ1- HĐQT	31/12/2025	Thông qua chủ trương cử lại Người đại diện, bổ nhiệm lại chức vụ Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 4	100%



CHƯƠNG TRÌNH HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1

1. Thời gian: thứ Tư, ngày 29/4/2026.
2. Địa điểm họp: Trụ sở Công ty - Số 66, phố Lương Ngọc Quyến, Phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội.
3. Nội dung chương trình họp

TT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
1.	8h00-8h30	Đón tiếp đại biểu, cổ đông; cổ đông đăng ký họp.	Ban tổ chức
2.	8h30-9h00	Chào cờ, Khai mạc, Giới thiệu đại biểu.	Ban tổ chức
		Báo cáo tính hợp lệ của cuộc họp.	Trưởng BKS
		Giới thiệu Chủ tọa	Ban tổ chức
		Thông qua Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu	Chủ tọa
		Thông qua Quy chế làm việc và Thê lệ biểu quyết; Thê lệ bầu TV HĐQT.	
		Thông qua nội dung chương trình họp	
3.	9h00-9h10	Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung TV HĐQT	Ô Lực - TV HĐQT
		Biểu quyết thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung TV HĐQT	Ban kiểm phiếu
4.	9h10-9h30	Trình bày các Báo cáo:	
		- Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, phương hướng năm 2026.	Ô Lực - TV HĐQT
		- Báo cáo của TGD về kết quả SXKD 2025, kế hoạch 2026.	Ô Hải TV HĐQT - PTGD
		- Báo cáo của Ban kiểm soát	Ô Quang Trưởng BKS
5.	9h30-9h35	Báo cáo kết quả biểu quyết Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung TV HĐQT	Ban kiểm phiếu
6.	9h35-10h00	Trình bày các Tờ trình:	
		- TTr thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán	Ông Cung Kế toán trưởng
		- TTr về phân phối lợi nhuận 2025, kế hoạch năm 2026	
		- TTr về kế hoạch SXKD năm 2026	Ô Hải TV HĐQT - PTGD
		- TTr về tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2025, kế hoạch năm 2026	
		- TTr việc phê duyệt Phương án tái cơ cấu các công ty TNHH MTV do EVNPECC1 nắm giữ 100% vốn điều lệ	

TT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
		- TTr bổ sung ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ EVNPECC1	Ô Lực - TV HĐQT
		TTr Thông qua, Ủy quyền cho HĐQT quyết định giao dịch với EVN và các đơn vị thành viên năm 2026	
		- TTr lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026	Ô Quang Trưởng BKS
7.	10h00	Kết thúc nhận hồ sơ ứng cử, đề cử ứng viên HĐQT	Chủ tọa
8.	10h00-10h35	Đại hội thảo luận	Chủ tọa
9.	10h40-10h50	Lãnh đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam phát biểu	LĐ Tập đoàn
10.	10h50-10h55	Báo cáo danh sách ứng cử, đề cử ứng viên HĐQT	Ô Quang Trưởng BKS
11.	10h55-11h00	Biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình và bầu thành viên HĐQT	Ban kiểm phiếu
12.	11h00-11h15	Nghỉ giải lao	
13.	11h15-11h25	Báo cáo kết quả kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu
14.	11h25-11h35	Các thành viên HĐQT ra mắt Đại hội	Chủ tọa
15.	11h35-11h50	Đọc Biên bản, Nghị quyết cuộc họp	Ban thư ký
16.	11h50-11h55	Thông qua Biên bản, Nghị quyết cuộc họp	Chủ tọa
17.	11h55	Bế mạc cuộc họp	Ban tổ chức

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1
đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2025.*

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết với các nội dung như sau:

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (Đại hội) của Công ty.
2. Quy chế này quy định quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.
3. Trong Quy chế này, cụm từ “cổ đông” được hiểu là cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

Điều 2. Mục tiêu

Tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức Đại hội thành công, đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo nguyên tắc công bằng, minh bạch, hiệu quả.

**CHƯƠNG II. ĐIỀU KIỆN, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ
CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự:
Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty theo danh sách do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp tại ngày đăng ký cuối cùng 19/03/2026 có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân, tổ chức khác tham dự Đại hội.
2. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội
 - 2.1. Được Công ty thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo.
 - 2.2. Có quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề nằm trong chương trình nghị sự của Đại hội.
 - 2.3. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp.
3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội
 - 3.1. Phải xuất trình các giấy tờ theo quy định tại Giấy mời họp và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
 - 3.2. Đại diện theo ủy quyền của cổ đông không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.
 - 3.3. Tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm

việc của Đại hội.

3.4. Ăn mặc lịch sự, ứng xử văn minh lịch sự, không gây mất trật tự.

3.5. Đăng ký phát biểu theo quy định tại Chương III.Điều 10 của Quy chế này.

3.6. Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự, ngăn cản diễn biến bình thường trong Đại hội.

3.7. Có trách nhiệm tham dự từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc Đại hội. Trường hợp rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội kết thúc, cổ đông phải thông báo với Ban kiểm phiếu và nộp lại Phiếu biểu quyết của mình.

3.8. Cổ đông không nộp Phiếu biểu quyết được coi như đã đồng ý với tất cả các vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

3.9. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

1. Đề xuất thành phần Đoàn chủ tọa để Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Quyết định về trình tự, thủ tục hoặc các vấn đề phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

3. Điều khiển Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình của Đại hội và các vấn đề phát sinh trong quá trình Đại hội.

4. Trả lời hoặc chỉ định thành viên Đoàn Chủ tọa, đại diện bộ phận liên quan của Công ty trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

5. Chủ tọa Đại hội có quyền:

a) Không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

b) Dừng ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp hoặc quá thời gian có thể ảnh hưởng tới chương trình chung của Đại hội.

6. Các quyền khác quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 5. Nhiệm vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện ghi chép diễn biến cuộc họp, nội dung các câu hỏi và trả lời tại Đại hội; lập biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội; thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa; trình bày Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

3. Ban Thư ký Đại hội có quyền lập một bộ phận giúp việc để thực hiện nhiệm vụ.

Điều 6. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Hội đồng quản trị quyết định thành lập để thực hiện nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông, đại diện theo ủy quyền đến dự họp dựa trên các tài liệu: Giấy mời họp; Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác; Giấy ủy quyền tham dự họp (đối với đại diện theo ủy quyền của cổ đông).

b) Phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu cuộc họp cho cổ đông.

c) Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa, Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp tại các thời điểm:

- Trước khi khai mạc Đại hội.

- Khi có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn

đăng ký dự họp).

2. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó.

3. Thực hiện các công việc khác do Chủ tọa Đại hội phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban, 03 thành viên (trong đó có 01 thành viên thuộc Ban Kiểm soát) do Chủ tọa đề nghị, cổ đông có thể đề cử thêm 01 thành viên và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a) Kiểm tra nội dung, hình thức và số phiếu biểu quyết phát ra.
- b) Hướng dẫn Thẻ lệ biểu quyết.
- c) Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết, bỏ phiếu của các cổ đông.
- d) Kiểm phiếu, lập biên bản và công bố Biên bản kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.
- e) Bàn giao Biên bản kết quả kiểm phiếu, toàn bộ phiếu biểu quyết cho Chủ tọa

Đại hội.

f) Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) về kết quả biểu quyết và báo cáo đề Đại hội quyết định.

3. Ban Kiểm phiếu có quyền yêu cầu một bộ phận giúp việc nhằm đảm bảo tiến độ kiểm phiếu.

4. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cổ đông về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

CHƯƠNG III. THẺ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp tại ngày đăng ký cuối cùng 19/03/2026.

2. Ban kiểm soát thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

Điều 9. Tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày.

2. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

3. Đại hội bế mạc sau khi Nghị quyết, Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 10. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Ban Thư ký Đại hội.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn, thời gian phát biểu của một cổ đông không quá 03 phút, tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

3. Đối với những vấn đề được chất vấn, Đoàn Chủ tọa có quyền trả lời ngay cho cổ đông hoặc ghi nhận ý kiến để Hội đồng quản trị Công ty trong phạm vi thẩm quyền của mình trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi kết

thúc Đại hội.

Điều 11. Phiếu biểu quyết và thẻ biểu quyết tại Đại hội

1. Mỗi cổ đông khi làm thủ tục đăng ký tham dự sẽ được Ban kiểm tra tư cách cổ đông phát 01 Thẻ biểu quyết (**màu xanh**) và 02 Phiếu biểu quyết (**màu vàng và màu hồng**), được in sẵn các thông tin của cổ đông theo quy định và được đóng dấu treo của Công ty, để biểu quyết tất cả các vấn đề cần lấy ý kiến tại cuộc họp.

2. Cổ đông phải kiểm tra thông tin ghi trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Nếu có sai sót, cổ đông phải báo ngay cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để đổi chiếu sửa đổi và in lại Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết mới.

3. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu và/hoặc đại diện khi đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội.

4. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

a. Phiếu biểu quyết hợp lệ là:

- Phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
- Phiếu không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa.
- Phiếu có chữ ký xác nhận của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Chỉ đánh dấu (x) hoặc (√) một lần cho một nội dung biểu quyết.
- Phiếu được nộp trước khi Ban kiểm phiếu mở niêm phong thùng phiếu.

b. Phiếu biểu quyết không hợp lệ là:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
- Phiếu bị tẩy xóa, sửa chữa nội dung.
- Phiếu không có chữ ký xác nhận của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu mở niêm phong thùng phiếu.

Một nội dung cần lấy ý kiến có quá một phương án biểu quyết hoặc không có phương án biểu quyết nào của cổ đông thì lá Phiếu đó vẫn được coi là hợp lệ nếu không vi phạm các điều kiện trên, nhưng nội dung biểu quyết đó sẽ bị coi là không hợp lệ.

5. Phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu.

Điều 12. Cách thức biểu quyết thông qua quyết định của Đại hội

1. Biểu quyết trực tiếp theo hình thức dùng Thẻ biểu quyết:

a) Việc biểu quyết các nội dung không ghi trong Phiếu biểu quyết được thực hiện theo hình thức biểu quyết trực tiếp bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.

b) Đối với từng vấn đề biểu quyết, Chủ tọa hỏi ý kiến cổ đông theo trình tự: “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến”. Trường hợp cổ đông không giơ thẻ biểu quyết cả ba lần thì coi như cổ đông biểu quyết “Tán thành”. Với từng vấn đề xin ý kiến, cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần.

c) Ban kiểm phiếu tiến hành ghi nhận kết quả kiểm phiếu trực tiếp, báo cáo Chủ tọa công bố kết quả biểu quyết.

2. Biểu quyết theo hình thức dùng Phiếu biểu quyết:

a) Cổ đông biểu quyết các nội dung ghi trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu (“x” hoặc “√”) vào duy nhất một trong các ô “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” đối với từng nội dung cần lấy ý kiến, ký xác nhận và cho vào hòm phiếu.

b) Trường hợp đánh dấu sai, cổ đông không tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban kiểm phiếu đổi lại Phiếu mới.

3. Các quyết định của Đại hội được thông qua theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này.

Điều 13. Quy định về kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết

1. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:
 - a) Tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
 - b) Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát Phiếu biểu quyết được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu.
 - c) Việc kiểm phiếu được Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc có sự giám sát của Kiểm soát viên Công ty.
 - d) Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu.
 - e) Niêm phong toàn bộ các Phiếu biểu quyết, bàn giao lại cho Chủ tọa.
2. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:
 - a) Kết quả kiểm phiếu được lập thành Biên bản kiểm phiếu theo đúng quy định, có chữ ký của tất cả thành viên Ban kiểm phiếu và Kiểm soát viên tham gia giám sát việc kiểm phiếu.
 - b) Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác đối với kết quả kiểm phiếu.
 - c) Trưởng Ban kiểm phiếu công bố Biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 14. Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội

1. Tất cả các nội dung chính tại Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.
2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc.
3. Căn cứ biên bản Đại hội, Ban Thư ký tổng hợp số liệu đưa vào dự thảo nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
4. Biên bản và Nghị quyết Đại hội được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng 24h kể từ khi Đại hội bế mạc.

CHƯƠNG IV. HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 04 Chương, 15 Điều, có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty.
2. Cổ đông và các bên tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- P7 (đăng Web);
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Chính

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1
Số: 01/TTr-TVĐ1-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua thành phần Đoàn chủ tọa
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1
đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2025.*

Để điều hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Hội đồng quản trị kính
trình Đại hội xem xét, thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa gồm:

1. Ông Nguyễn Hữu Chính - Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tọa;
2. Ông Trần Thái Hải - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc;
3. Ông Lê Văn Lực - Thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- P7 (đăng Web);
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


Nguyễn Hữu Chính

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Số 01/TTTr-TVĐ1-BKS

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được thông qua ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1 (EVNPECC1);
- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát EVNPECC1 ban hành tháng 4/2021.

Trên cơ sở xem xét, đánh giá năng lực của các đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố tại Quyết định số 902/QĐ-UBCK ngày 19/11/2025, Ban Kiểm soát EVNPECC1 (BKS) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 xem xét, thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2026 của EVNPECC1, cụ thể như sau:

1. Danh sách đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026 của EVNPECC1 gồm bốn (04) công ty kiểm toán sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH PwC Việt Nam.

2. BKS kính trình HĐQT thường niên năm 2026 xem xét, phê duyệt danh sách công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán theo quy định trên cơ sở danh sách BKS đề xuất nêu trên để ký hợp đồng thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026 cho EVNPECC1.

Kính trình HĐQT xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT EVNPECC1;
- P7 (dăng Web);
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Hồng Quang

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua danh sách Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2025.

Để phục vụ công tác tổ chức Đại hội, Đoàn Chủ tọa kính trình Đại hội thông qua danh sách Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu như sau:

I. Ban Thư ký

1. Ông Đặng Thành Long - Người phụ trách Quản trị kiêm thư ký Công ty, Trưởng ban;
2. Ông Nguyễn Văn Chung – Giám đốc Nhà máy thủy điện Sông Bung 5, thành viên;
3. Ông Đặng Hữu Minh Tuấn - Chuyên viên phòng Kế hoạch và Thị trường, thành viên.

II. Ban kiểm phiếu

1. Ông Đỗ Minh Hải – Trưởng phòng Tổ chức và nhân sự, Trưởng ban;
 2. Bà Nguyễn Hoàng Điệp - Kiểm soát viên, thành viên;
 3. Bà Nguyễn Thị Lý – Chuyên viên phòng Tổ chức và Nhân sự, thành viên;
 4. Ông Nguyễn Trung Khoa - Chuyên viên phòng Kế hoạch và Thị trường, thành viên;
- và 01 thành viên do Đại hội đề cử (nếu có).

Trân trọng kính trình./. ✕

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- P7 (đăng Web);
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Nguyễn Hữu Chính

TỜ TRÌNH

V/v cập nhật, sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung sau khi sáp nhập MTV1, MTV3 vào EVNPECC1

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg về Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 (“EVNPECC1” hoặc “Công ty”);*

Căn cứ vào nhu cầu thực tiễn sau khi sáp nhập Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 1 và Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Điện 3 Đà Nẵng vào EVNPECC1; và nhằm mục tiêu tối ưu hóa nguồn lực, mở rộng thị phần và hoàn thiện chuỗi giá trị Tư vấn – Xây lắp; Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua việc cập nhật, sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật và thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung khi sáp nhập MTV1, MTV3 tương ứng theo các nội dung sau:

1. Bổ sung các ngành nghề kinh doanh của EVNPECC1 như sau:

Tên ngành	Mã ngành
1. Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: - San lấp mặt bằng công trình	4312
2. Xây dựng công trình điện Chi tiết: - Thi công xây dựng công trình điện	4221
3. Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Khoan và lắp đặt thiết bị quan trắc thăm các công trình thủy điện, thủy lợi	4390

2. Cập nhật, sửa đổi và bổ sung chi tiết các ngành nghề kinh doanh hiện hữu của EVNPECC1 như sau:

Tên ngành	Mã ngành
1. Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Lập, thẩm tra: Quy hoạch phát triển ngành điện, thủy điện, nhiệt điện, phong điện, quang điện (điện mặt trời), địa nhiệt, điện thủy triều, năng	7110

Tên ngành	Mã ngành
<p>lượng nguyên tử và điện hạt nhân; quy hoạch tổng hợp lưu vực sông quy mô liên tỉnh;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đo vẽ bản đồ địa chính; - Giám định chất lượng công trình xây dựng; - Tư vấn đánh giá dự án đầu tư xây dựng công trình; - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; <p>Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (Tại phòng thí nghiệm hợp chuẩn và tại hiện trường khu vực khảo sát) gồm có: Thí nghiệm đất xây dựng, thí nghiệm nước dùng trong xây dựng; Thí nghiệm vật liệu xây dựng, thí nghiệm cấu kiện, sản phẩm xây dựng; thí nghiệm kết cấu công trình xây dựng, thành phần, tính chất cơ lý đất đá; thí nghiệm tính chất cơ lý nền công trình xây dựng; và các thí nghiệm khác;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình bao gồm: Lập, thẩm tra tổng mức đầu tư; Đánh giá hiệu quả dự án đầu tư xây dựng công trình; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức, đơn giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng xây dựng công trình; Lập, thẩm tra dự toán xây dựng công trình; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập hồ sơ thanh toán, quyết toán hợp đồng; Lập hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình; - Lập, thẩm tra: Kế hoạch đấu thầu; hồ sơ mời sơ tuyển; hồ sơ mời thầu; hồ sơ yêu cầu chỉ định thầu; - Lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; lập báo cáo thẩm định kết quả đấu thầu; - Khảo sát địa chất công trình - Khảo sát trắc địa công trình; - Khoan phun chống thấm; gia cố xử lý nền móng, kết cấu công trình xây dựng; - Khảo sát thủy văn; - Khảo sát địa chất công trình, địa chất thủy văn; - Khảo sát địa hình; - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình xây dựng - Tư vấn thiết kế, tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực năng lượng. <p>- Bổ sung “ Dịch vụ đo vẽ bản đồ địa hình; đo vẽ địa hình, địa chất, thủy văn, môi trường”</p>	
<p>2. Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>Chi tiết:</p> <p>-Lược bỏ “–Đầu tư xây dựng công trình và kinh doanh bất động sản”;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư xây dựng công trình nguồn điện, đường dây và trạm biến áp; 	6810

Tên ngành	Mã ngành
- Bổ sung “Cho thuê văn phòng, cho thuê nhà xưởng, kho”	

3. Bổ sung vào Điều lệ của EVNPECC1 như sau

Bổ sung khoản 8 Điều 18: “8. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có thể được tiến hành bằng phương thức trực tiếp hoặc thông qua phương thức trực tuyến và các hình thức điện tử khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.” để phù hợp với quy định tại điểm c khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2020.

4. Thông qua Điều lệ của EVNPECC1 được sửa đổi, bổ sung khi sáp nhập MTV1, MTV3 (kèm theo Tờ trình này).

5. Ủy quyền thực hiện các nội dung sau

5.1 Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty- Người đại diện theo pháp luật của Công ty và/hoặc người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền hợp pháp thực hiện các thủ tục:

- Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; Chính sửa, cập nhật Điều lệ mới đã sửa đổi;

- Được quyền chủ động điều chỉnh diễn giải ngành nghề theo yêu cầu của Cơ quan Đăng ký kinh doanh nhưng phải đảm bảo giữ nguyên bản chất nội dung đã được Đại hội thông qua.

5.2 Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT Công ty ký ban hành Điều lệ mới phù hợp với quy định pháp luật và các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua../.

Nơi nhận:

- Như trên;
- P7 (dăng Web);
- Lưu: VT, HĐQT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyen Hữu Chính



Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2026

Số: 10/TTr-TVĐ1-HĐQT

TỜ TRÌNH

**Về việc ủy quyền cho HĐQT EVNPECCI quyết định
giao dịch với EVN và các đơn vị thành viên năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1
đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2025.*

- Khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp quy định:

“Đại hội đồng cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch sau đây:

*a) Hợp đồng, giao dịch khác ngoài hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 2
Điều này;*

*b) Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá
trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ
đồng sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên
quan của cổ đông đó.”*

- Khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020
quy định:

*“Công ty đại chúng chỉ được thực hiện các giao dịch sau đây khi đã được Đại
hội đồng cổ đông chấp thuận:*

*b) Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao
dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ
35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá
trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa công ty đại chúng với một trong
các đối tượng sau:*

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám
đốc), người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;

- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần
phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;

- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật
Doanh nghiệp;

c) *Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.*”

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua, ủy quyền cho HĐQT EVNPECC1 quyết định việc chấp thuận EVNPECC1 ký kết các Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản trong năm 2026 có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính năm 2025 hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong năm 2026 có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính năm 2025 với EVN và các đơn vị thành viên của EVN (cổ đông lớn sở hữu trên 51% vốn điều lệ EVNPECC1) theo quy định. Nội dung ủy quyền tại khoản này có thời hạn từ ngày ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua cho đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2027.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- P7 (đăng Web);
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Chính

Dự thảo

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1

Số: 03/TTr-TVĐ1-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2025.

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Trần Thái Hải.

Và nhiệm kỳ thành viên Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Hữu Chính sẽ kết thúc vào ngày 29/4/2026.

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 27 Điều lệ Công ty, phù hợp với Khoản 1 Điều 160 Luật Doanh nghiệp¹ và Khoản 1 Điều 27 Điều lệ Công ty² về số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Trần Thái Hải.

2. Thông qua việc bầu bổ sung 02 (hai) thành viên Hội đồng quản trị để đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là 05 (năm) người.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- P7 (đăng Web);
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Chính

¹ 1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

² Số lượng thành viên HĐQT là 5 người. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 5 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2026

Số: 04/TTr-TVĐ1-HĐQT

TỜ TRÌNH**Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;**Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;**Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2025;**Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng Công ty mẹ năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, đã được Công ty công bố thông tin theo quy định và đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ www.pecc1.com.vn, bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được kiểm toán:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ
1	Tổng doanh thu	713.462.548.432	690.965.392.786
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	189.891.279.516	187.453.300.914
3	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	39.693.508.206	38.491.435.432
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	150.197.771.310	148.961.865.482

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT. BKS;
- P7 (đăng Web);
- Lưu: VT. HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH****Nguyễn Hữu Chính**

Dự thảo

**TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: 06/TTTr-TVĐ1-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2026

**TỜ TRÌNH
Về việc kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1
đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2025.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	596,0	637,0
	- Doanh thu tư vấn khảo sát, thiết kế và khác	409,0	450,0
	- Doanh thu bán điện	187,0	187,0
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	102,3	104,1

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 trong trường hợp các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đạt mức cao hơn ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- P7 (đăng Web);
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Chính

Dự thảo

**TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2026

Số: 07/TTTr-TVĐ1-HĐQT

TỜ TRÌNH

**Về việc tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025
và kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét, thông qua quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 và mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:

1. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025
Tổng tiền lương, thù lao của TV HĐQT, BKS thực hiện năm 2025 là 3.306.240.000 đồng.

Cụ thể như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị			
1	Ông Nguyễn Tài Anh	CT HĐQT kiêm nhiệm	138,24	Thôi từ 26/6/2025
2	Ông Nguyễn Hữu Chính	Chủ tịch HĐQT	691,20	Bắt đầu từ 26/6/2025
		TV HĐQT kiêm TGD	112,32	
3	Ông Nguyễn Kim Cương	TV HĐQT kiêm TGD	112,32	Bắt đầu từ 26/6/2025
4	Ông Trần Thái Hải	TV HĐQT kiêm P TGD	224,64	
5	Ông Đỗ Việt Khoa	TV HĐQT kiêm P TGD	112,32	Bắt đầu từ 26/6/2025
6	Ông Lê Thành Chung	TV HĐQT k.chtrách	112,32	Thôi từ 26/6/2025
7	Ông Lê Văn Lực	TV HĐQT Đ.lập	224,64	
II	Ban Kiểm soát			
1	Ông Nguyễn Hồng Quang	TBKS, kh. chtrách	230,40	
2	Bà Cao Thúy Nga	KSV chuyên trách	1.123,20	
3	Bà Nguyễn Hoàng Diệp	KSV kh. chuyên trách	224,64	

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026

Căn cứ Khoản 1, Điều 4 Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 về quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước, Hội đồng quản trị trình Đại hội thông qua mức tiền lương, thù lao kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chức danh	Tiền lương chuyên trách/tháng	Thù lao không chuyên trách/tháng
1	Chủ tịch HĐQT	96,0	
2	Thành viên HĐQT		
	<i>Chuyên trách</i>	80,0	
	<i>Không chuyên trách</i>		8,0
	<i>Độc lập</i>		16,0
3	Trưởng Ban kiểm soát		16,4
4	Kiểm soát viên		
	<i>Chuyên trách</i>	80,0	
	<i>Không chuyên trách</i>		16,0

Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành (Tổng Giám đốc/Phó Tổng Giám đốc), hưởng lương theo chức danh điều hành theo Quy chế trả lương của Công ty và đồng thời nhận thù lao với tư cách là thành viên Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- P7 (đăng Web);
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Chính

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

**THẺ LỆ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1
đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2025.*

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2026 thông qua Thẻ lệ bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 với các nội dung như sau:

CHƯƠNG I. ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 được bầu là 02 thành viên.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- Không được là người có quan hệ gia đình¹ của Tổng Giám đốc và người quản lý khác² của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Điều 3. Đề cử ứng viên Hội đồng quản trị

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. So với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến

¹ Người có quan hệ gia đình bao gồm: vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng (khoản 22 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020).

² Người quản lý Công ty gồm Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó TGD và Kế toán trưởng.

dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có quyền đề cử thêm ứng viên Hội đồng quản trị cho đến khi đủ số lượng. Các ứng viên được Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 2 Thễ lệ này và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu.

Điều 4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị

- Đơn ứng cử (Mẫu 1) nếu tự ứng cử;
- Đơn đề cử (Mẫu 2), Biên bản họp đề cử (Mẫu 4) và Giấy ủy quyền đề cử (bản gốc do Công ty phát hành) nếu được đề cử;
- Thông tin cá nhân (Mẫu 3);
- Bản sao có chứng thực Căn cước công dân/Hộ chiếu của ứng viên;
- Bản sao có chứng thực bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn;
- Danh sách người có liên quan (Mẫu 5).

Điều 5. Lựa chọn các ứng viên

Dựa trên Đơn ứng cử/đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định trình Đại hội cổ đông để bầu thành viên Hội đồng quản trị.

CHƯƠNG II. BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 6. Đối tượng thực hiện bầu

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 7. Phiếu bầu

1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự Đại hội sẽ được phát một (01) Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị (*màu trắng*) do Ban tổ chức Đại hội in sẵn và phát hành, có đóng dấu của Công ty và ghi các thông tin:

- Tên cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
- Số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện;
- Tổng số phiếu bầu tối đa (tương ứng Tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân số lượng thành viên Hội đồng quản trị cần bầu);
- Danh sách ứng viên (Ghi đầy đủ họ, tên và được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên);
- Số phiếu bầu cho từng ứng viên (do cổ đông điền).

2. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

a) Phiếu không theo mẫu quy định của Ban tổ chức Đại hội, không có dấu của Công ty, không có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông;

b) Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm tên hoặc ghi tên ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được Đại hội thống nhất thông qua trước khi tiến hành bầu;

c) Phiếu bầu có số thành viên Hội đồng quản trị được bầu vượt quá số thành viên cần bầu theo quy định.

d) Phiếu có tổng số phiếu bầu đã bầu cho tất cả ứng viên (do cổ đông điền hoặc do Ban kiểm phiếu kiểm tra lại) vượt quá tổng số phiếu bầu tối đa đã in sẵn trên Phiếu bầu;

e) Phiếu bầu nộp sau khi Ban kiểm phiếu mở niêm phong thùng phiếu.

Điều 8. Phương thức bầu

1. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị.

2. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên có tên trong danh sách nhưng không quá số thành viên cần bầu theo quy định.

3. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tự ghi số phiếu bầu cho từng ứng viên mình lựa chọn vào ô trống tương ứng với tên ứng viên đó trên phiếu bầu. Tổng số phiếu đã bầu tất cả các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu tối đa đã in sẵn trên phiếu bầu.

4. Trường hợp ghi sai, cổ đông có thể đề nghị Ban kiểm phiếu đổi Phiếu bầu khác (với điều kiện chưa bỏ Phiếu bầu vào thùng phiếu).

5. Hướng dẫn bầu dồn phiếu được quy định tại phụ lục đính kèm theo Thẻ lệ này.

Điều 9. Nguyên tắc trúng cử

1. Ứng viên trúng cử thành viên Hội đồng quản trị là những ứng viên có tổng số phiếu bầu cao nhất được tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ 02 thành viên Hội đồng quản trị.

2. Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu ngang bằng nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên này để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

Điều 10. Những khiếu nại về việc kiểm phiếu

1. Mọi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến biểu quyết. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết phải được xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

2. Những khiếu nại về việc kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội.

CHƯƠNG III. HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực của Thẻ lệ bầu thành viên Hội đồng quản trị

Thẻ lệ này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- P7 (đăng Web);
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Chính

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

Số: /TB-TVĐ1-HĐQT

THÔNG BÁO

Về việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2025.

Hiện nay, Hội đồng quản trị của Công ty gồm:

- Ông Nguyễn Hữu Chính, Thành viên Hội đồng quản trị, được bầu ngày 29/4/2021;

- Ông Nguyễn Kim Cương, Thành viên Hội đồng quản trị, được bầu ngày 26/6/2025;

- Ông Trần Thái Hải, Thành viên Hội đồng quản trị, được bầu từ ngày 29/6/2017;

- Ông Đỗ Việt Khoa, Thành viên Hội đồng quản trị, được bầu ngày 26/6/2025;

- Ông Lê Văn Lực, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, được bầu ngày 27/6/2023.

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Trần Thái Hải.

Và nhiệm kỳ thành viên Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Hữu Chính sẽ kết thúc vào ngày 29/4/2026.

Công ty trân trọng thông báo đến Quý Cổ đông về việc đề cử, ứng cử ứng viên thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031, cụ thể như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung: 02 thành viên.
- Tiêu chuẩn và điều kiện của ứng viên:
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc lĩnh vực hoạt động của Công ty, không bắt buộc là cổ đông Công ty;
 - Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
 - Không được là người có quan hệ gia đình¹ của Tổng Giám đốc và người quản lý khác² của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Tập đoàn Điện lực Việt Nam.
- Cách thức đề cử, ứng cử ứng viên Hội đồng quản trị

¹ Theo khoản 22 Điều 4 Luật Doanh nghiệp, Người có quan hệ gia đình bao gồm: vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng.

² Theo khoản 1 Điều 1 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Người quản lý của Công ty gồm: Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó TGD và Kế toán trưởng.

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử ứng viên.

b) Các cổ đông hợp thành nhóm để đề cử, ứng cử ứng viên Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết (thông qua Ban tổ chức Đại hội) trước khi khai mạc Đại hội.

4. Hồ sơ đề cử, ứng cử gồm:

a) Bản sao có chứng thực Căn cước công dân/Hộ chiếu của ứng viên;

b) Bản sao có chứng thực bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn;

c) Đơn ứng cử (Mẫu 1) nếu tự ứng cử;

d) Đơn đề cử (Mẫu 2), Biên bản họp đề cử (Mẫu 4) và Giấy ủy quyền đề cử (bản gốc do Công ty phát hành) nếu được đề cử;

e) Thông tin cá nhân (Mẫu 3);

f) Danh sách người có liên quan (Mẫu 5).

Hồ sơ đề cử, ứng cử được lập thành 03 bản chính, gửi về Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 (địa chỉ: Số 66, phố Lương Ngọc Quyến, phường Thanh Liệt, quận Thanh phố Hà Nội) trước 16h30' ngày 23/4/2026 (trường hợp đã xác định được ứng viên), hoặc nộp trực tiếp cho Ban Tổ chức tại Đại hội.

Thông báo này và các mẫu biểu liên quan được đăng trên Trang thông tin điện tử của Công ty tại www.pecc1.com.vn.

Mọi thắc mắc, Quý Cổ đông vui lòng liên hệ:

- Ông Nguyễn Tự Minh - Người được ủy quyền công bố thông tin

- Điện thoại 0936120099.

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- HĐQT, BKS;

- P7 (đăng Web);

- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Chính